

MỠI / Ờ
16 trGIÁ BÁN
7 XU

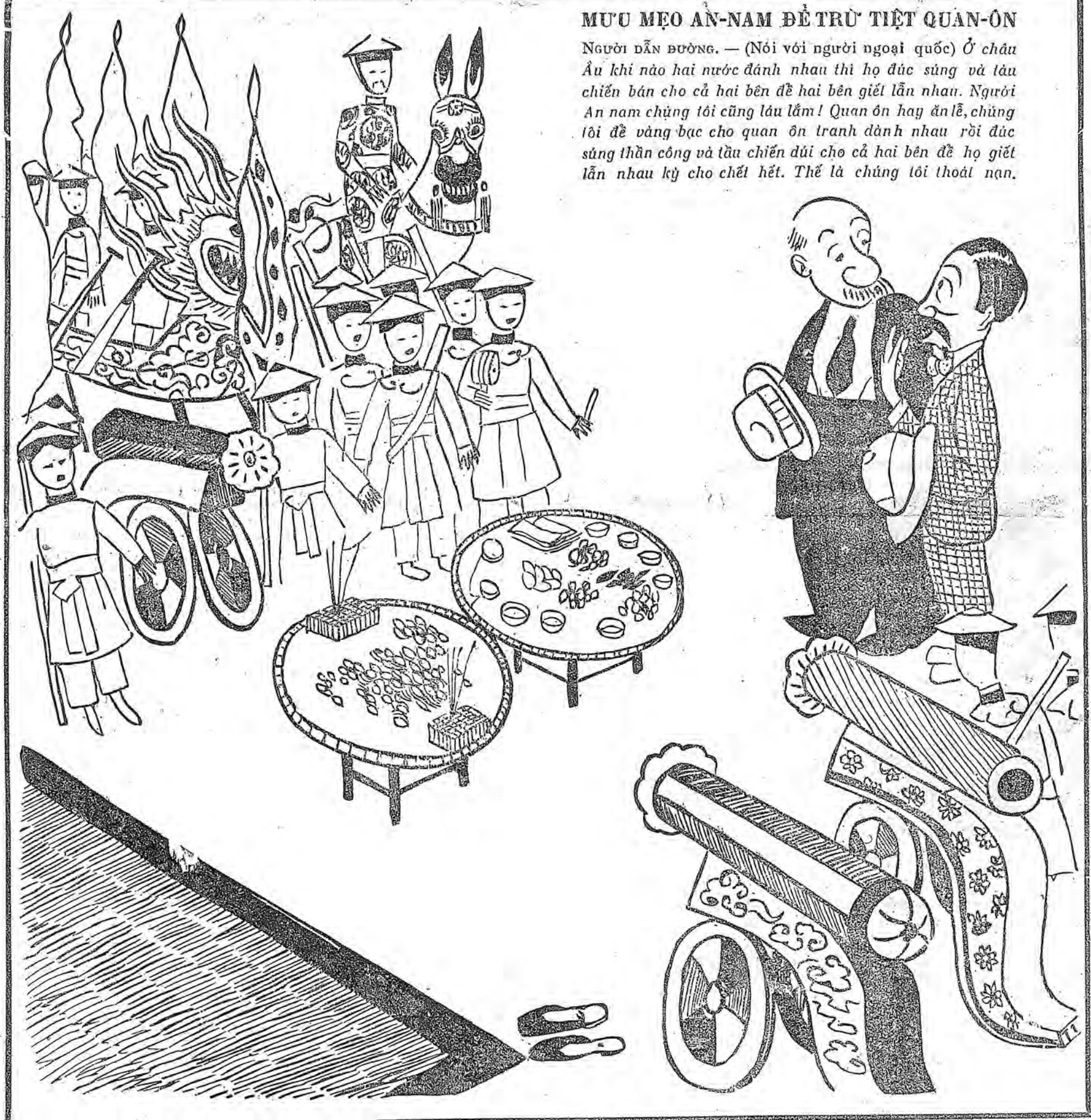
phong hóa

xã-hội và văn hóa trào phúng

TUAN BAO RA NGAY THU' SAU

MƯU MỆO AN-NAM ĐỂ TRỪ TIỆT QUAN-ÔN

NGƯỜI DẪN ĐƯỜNG. — (Nói với người ngoại quốc) Ở châu Âu khi nào hai nước đánh nhau thì họ đúc súng và tàu chiến bán cho cả hai bên để hai bên giết lẫn nhau. Người An nam chúng tôi cũng lười lười! Quan ôn hay ăn lễ, chúng tôi để vàng bạc cho quan ôn tranh dành nhau rồi đúc súng thần công và tàu chiến dúi cho cả hai bên để họ giết lẫn nhau kỳ cho chết hết. Thế là chúng tôi thoát nạn.



TUAN BAO XA HOI
VAN CHUONG TRAO PHUNG
SO IN NHIEU
NHAT CAC BAO
O TRONG NUOC
TU LUC VAN DOAN

ĐÃ TRỪ LIỆU XONG BÀI VỎ VÀ VIỆC IN
BÁO NGÀY NAY
SẮP TÁI BẢN RA MẮT ĐỘC GIẢ

TỪ NHỎ ĐIỂN LỚN

CÂU TRUYỆN HÀNG TUẦN CỦA MỘT NGƯỜI MỚI

ĐI TÌM LÝ TỰ'ÔNG DĨ VẮNG

VĂN-HOÀ cũ của phương đông đã đến buổi tàn rồi, mà văn chưa muốn chết, khác nào một cô gái trở về già vẫn còn muốn người ta mến hương yêu sắc. Nhưng thân ôi, có to son, diêm phấn cho lắm cũng chỉ thêm rõ những nếp nhăn trên má mà thôi.

Tuy vậy, mới thoát nhìn cô gái già ấy, ai cũng tưởng là có duyên. Cuộc đời xưa, nhìn qua cái màn thời gian, như nhiệm đầy thi vị. Còn gì nên thơ hơn là một vài gian nhà tranh, một cuộc đời êm đềm lặng lẽ như mặt nước hồ thu, chung quanh toàn là người yêu, là họ hàng, làng xóm, với những ngôi mộ lộ dưới dạng tre xanh, với cây đa cổ thụ cạnh đình làng...

Phải, ông cha ta đã sống một cuộc đời êm lặng, một cuộc đời quá êm lặng. Chôn sâu trong một chế độ mà họ cho là bất di bất dịch, là tuyệt đối, là một sự dĩ nhiên, họ đã sống những ngày yên ổn, không có chút băn khoăn về tình thần. Trật tự trong xã hội — một trật tự nghiêm khắc — họ coi là một sự không thể nào rời được. Tư tưởng ấy, không những kẻ có quyền, mà cả đến những người bị áp bức cũng có.

Khốn khổ, nhục nhằn đến đâu, họ cũng không mơ tưởng, mong ước một cuộc đời khác, vì họ không biết rằng có thể có một cuộc đời khác được.

Họ chỉ còn một việc : là nhắm mắt

hành động theo quy củ có sẵn, theo phép vua, theo lệ làng... họ không cần phải nghĩ ngợi nữa. Tri đoán xét vì thế mà thiên lệch hay là mất đi hẳn. Thời xưa họ không hề nổi giận lúc họ trông thấy một người làm phản mà phải chu di đến ba họ. Họ cho là đáng kính trọng cái hành vi ngu dại của đại tướng Nhạc-Phi lúc đại tướng biểi nịnh thần giả sắc vua bắt mình chết mà cũng nhắm mắt theo. Họ tán dương hành động của cô Thúy-Kiều bán mình chuộc cha và coi sự bán vợ dợ con là một việc hợp công lý. Họ coi là hợp lẽ những hành vi trái với lẽ phải, hay làm giảm, làm mất cả nhân cách... Ông Lý tự ông Huyện, ông Phủ tự ông Án, đó không phải là một sự đáng bỏ, mà lại còn là một sự hợp lẽ nữa...

Những sự quái dị ấy — và ngàn vạn sự quái dị khác — đều ăn nập sau cái không khí nên thơ của đời cũ. Ông cha ta sống yên ổn trong cuộc đời ấy, nên văn hóa ấy, không phải là vì mến yêu nó, nhưng là vì tâm hồn đã bị khuôn vào những mẫu nhất định, là vì — tôi xin nhắc lại một lần nữa — không thể tưởng tượng một cuộc đời khác được...

Họ sẽ bán khoả, họ sẽ đau khổ, nếu họ có tư tưởng rằng cuộc đời êm đềm như mặt nước hồ thu của họ chỉ có vẻ phẳng lặng của một vũng ao tù.

Từ Lý

Sách lá mạ. Từ sách gia đình rẻ tiền

MỖI CUỐN 0\$25

HON BU'OM MO' TIEN (Kèm thêm số Đào Hoa)

ĐOAN TUYET

GANH HANG HOA
NU'A CHUNG XUAN

THI TRI HUYỆN

TRONG chương trình đổi mới của kỳ thi làm đội-mũ-cánh-chuôn-chi-nhân, có hai điều đáng đề ý :

Điều thứ nhất : thí sinh vào vấn đáp sẽ phải diễn thuyết trong 15 phút thôi, chứ không nửa giờ như trước nữa. Đó là một sự tiến bộ lớn trong cách ăn nói của các ông hậu bối tri huyện... Vì nói ít còn hơn nói nhiều, và không nói gì cả lại hơn nói ít.

Điều thứ hai : đến năm 1939, phải có bằng cử nhân hay tiến sĩ luật mới được ứng thi. Vậy các ông tú chỉ còn có ba năm để ra tranh một cổ áo thụng xanh mà thôi : các ông nên cố đi mới gọi được là các ông tú...tài.

Có điều đến năm 1939, mà các ông cử nhân hay tiến sĩ luật vẫn làm cao như năm ngoái, không ra ứng thi, thì sẽ ra thế nào ? Chẳng nhẽ lại cứ đổi đi đổi lại mãi một cái chương trình cồng-con, mà cũng chẳng nhẽ lại để cho cái nghề «phụ-mẫu chỉ dân» của ông «huyện-chi tập hóa» không có người cang đáng ? Cho nên tôi lấy làm lo cho tương-lai nước nhà lắm vậy.

SƯ ÔNG PHÁ GIỚI

CÁC báo độ này đăng tin sư ông Hà-văn-Thụy hết quyền rũ bà thừa Sứ, góa chồng, lại muốn quyền rũ con bà là cô Nguyễn thị Hưng nữa. Cô Nguyễn-thị-Hưng không chịu, trốn về với cậu. Sư ông bèn đội lốt ông phán, đến xin dạm hỏi, mà lại chính do mẹ Thị-Hưng đứng làm môi giới. Nhưng câu truyện võ lố, sư ông bèn trốn biệt, gửi thư về tòa án báo tin mình tự tử ở giếng sông Cái. Nhưng số còn nặng nợ trần duyên, và có lẽ sợ luật luân hồi của đạo Phật, nên sư đành ở lại dương gian và hiện nay chịu ngồi tù vậy.

Thế rồi các báo đua nhau mà mắng nhiếc sư ông là hồ mang, hồ lừa, không đáng làm người. mà vì gì đâu ? chỉ vì sư ông không thể dùng làm người được.

Câu truyện sư Thụy nhắc cho ta nhớ

tội câu truyện, cũng mới xảy ra đây, của hai nhà sư tự thối, vì sợ mất lòng chay tịnh, sợ không giữ nổi được lòng dục mà một cô gái vào chùa bán rau đã vô tình gọi khêu.

Cùng một nguyên nhân, mà kết quả khác nhau, tuy cùng là khốn nạn. Bất những người trai tráng phải diệt dục để hy vọng đến một cõi Nát-bàn mơ hồ xa xôi ! bất chẳng khác gì bắt giòng sông Cái chảy ngược về thượng du.

Nói thế, không phải là tôi coi cái tội của sư Thụy là nhẹ. Tôi chỉ muốn tỏ ra rằng những đạo giáo bắt ta làm trái với lẽ thiên nhiên, không phải là chốn tu hành của những người tráng kiện, mà là nơi đi-dưỡng tính tình của các ông già như ông Nguyễn năng Quốc, ông Nguyễn khoa Tân...

XỔ SỐ... NGHỊ VIÊN

CUỘC tranh cử nghị-viên bên Pháp có có lắm điều lý thú. Ở hạt Puy, có một người ứng cử tên là Archer, nghĩ được một cách thần tình, là lập ra một cuộc xổ số cho cử tri của ông ta. Ai trúng số sẽ được ông ta bỏ tiền ra lo chạy cho làm nghị viên. Một người làm ruộng là ông Chambon, được trúng số. Nhưng ông cho rằng đi cấy còn hơn vào nghị trường — ý kiến ông này khác hẳn ý kiến ông trương tuần nghị viên Bùi xuân Linh của ta — nên ông từ chối.

Dẫu sao, ý kiến của ông Archer cũng nên áp dụng một cách rộng rãi hơn. Thí dụ như không bầu cử làm gì nữa cho phiền, cứ đem xổ số là xong. Ai mà trúng số ấy, sẽ được làm ông nghị, như vậy có phải là hợp với lý thuyết lý số của Viên-dông ta không ? Ông trời, — hay sự tình cờ, — sẽ cho những người nào có phúc làm ông nghị, như thế còn hơn là để cho người chọn, vì người chọn bao giờ cũng hồ đồ.

Nhất là xổ số .. nghị viên ở bên ta.

Là vì, dẫu người trúng số có đốt nát chẳng nữa, thì cũng biết thế nào là gặt, thế nào là lác...

Từ Lý



— Cậu hay yếu, sao mợ không đốt cho cậu một ông thầy thuốc ?
— Nhớ cậu lại chết lần nữa thì sao.

(của Thu Nam)

HOA-LIỆU TRỪ'-CẢN

Bệnh lậu và bệnh Giang mai (tim la) là bệnh rất khó chữa cho khỏi rút nọc được, phần nhiều hay còn lại nhai mãi, hoặc khi thức khuya rượu say, sáng dậy còn tí mủ ở đầu quy, đi tiểu ra rã gá, nước tiểu khi vàng khi vẩn đục. Hoặc rức xương đau lưng, rất gán rất thịt, ấy là nọc bệnh hoa liễu đã vào đến thận, nếu không có thứ thuốc nào thật hay để lọc hết các chất độc từ trong thận ra, và làm cho chân thận khỏe lại, thì không bao giờ khỏi rút nọc được, thứ thuốc này chỉ để chữa những người đã thành kinh niên ấy nếu ai đã uống đủ các thứ thuốc khác mà chưa khỏi, thì thử uống thuốc này xem thì biết ; nhẹ chỉ 3 hộp là khỏi hẳn. Mỗi hộp 1\$00 uống làm 4 ngày. Đàn bà chữa uống cũng được.

KIM-HUNG ĐƯỢC-PHÒNG 81 Route de Huế (bên cạnh chợ Hóm) Hanoi

HẢI-SÂM KIẾN-THẬN

Chế tuyền bằng Hải cầu thận và sâm Cao-ly, và các vị thuốc rất tốt, luyện một cách riêng thành một thứ thuốc rất bổ và rất mạnh, mạnh hơn cả thuốc cải lão hoàn đồng, để chuyên chữa những người mắc bệnh dương hư (liệt dương) phòng sự kém, tinh khí loãng cùng là mộng tinh di tinh, lãnh tinh, cùng đàn bà dương khí hư tổn thành ra khí hư bạch trọc, người dần gầy yếu xanh xao, rồi không thai nghén được nữa, và những người đã mắc qua các bệnh phong tình, uống phải nhiều thuốc công phạt hàn lương quá, mà thành những bệnh kể trên, uống đến thuốc này đều khỏi hết thảy, chỉ uống hết một vài hộp đã thấy kiến hiệu lạ lùng. Mỗi hộp 1\$00, uống làm 5 ngày.

de Huế (bên cạnh chợ Hóm) Hanoi

VE SÀU THẮNG TRẦN

CHÚNG là còn nhớ cách đây một năm, ông Tiểu bắt đầu khai chiến cùng ve sầu trong thành phố.

Cuộc chinh chiến ấy kéo dài ra mãi đến bây giờ. Trong thời-kỳ mười hai tháng, nhà khoa học Tiểu đã nghĩ nhiều mưu mẹo để trừ những con sâu bướng bỉnh ấy.

Chúng ta vẫn tưởng ông đắc thắng. Ai ngờ đầu mùa hè năm nay, ta lại thấy tiếng ve kêu ran, và kêu to hơn mọi năm nữa (!)

Thế là nghĩa làm sao?

Không có lẽ nhà khoa học có chán trong hội nghị Khoa học Thái-bình-dương, mà lại không nghĩ được cách « khoa học » nào để trừ những con ve nhỏ mọn ấy?

Bây giờ ta mới biết rõ: sau một năm nghiên cứu (các nhà bác học hay nghiên-

con như thế, cho đến khi bảo được, chỉ mất độ vào khoảng 100 đồng là nhiều. Nhưng chỉ ngại một điều là con sâu đó kêu to lắm, lại còn to hơn ve sầu nữa. Như vậy nếu nuôi nó để giết ve sầu thì cũng quá lợi.

Còn đến cách thứ hai là cách đổ nhựa. Cách này cũng hiệu nghiệm lắm. Nhưng trong thành-phố có đến hơn vạn cây, mà đổ nhựa cả thì tốn mất đến vài nghìn đồng.

Cách thứ ba giản-dị hơn cả: thuê trẻ con đi bắt. Thị xưa nay, trẻ con nó vẫn đi bắt! Nhưng cái giới của ông Tiểu là ở chỗ định thuê 1000 đứa trẻ, chia ra làm quân đội, huấn luyện tập trong một năm, rồi mới cho đi bắt. Như thế, cứ mỗi đứa trẻ bắt một con ve sầu, không còn sợ thất-bại nữa.

Ông Tiểu đã đem ba cách đó trình bày hội đồng thành phố.

Khi ông đọc cách thứ nhất, hội đồng ngạc nhiên, (mà ngạc nhiên là phải) và về sau cho là khó thi-hành hội đồng lại tỏ ý e ngại về sự nuôi nhốt con sâu lạ như thế, ngộ nhỡ rồi không bảo được chúng, để chúng quay lại cười lên lưng người, thì thật là nguy hiểm.

Đến cách thứ hai, hội đồng xưa nay vẫn hà tiện, bèn rầy lên dành dạch...

Khi ông Tiểu đọc đến cách thứ ba, thì cả hội đồng đều phì cười. không ai nhận được. Ông đốc-lý nói có lẽ như thế thì phải thuê đến tất cả ăn mày trong thành phố mới đủ.

Rút cục, Hội đồng bác cái chiến lược của ông Tiểu.

Khi ông này chán nản ở trong phòng hội-dồng bước ra, thì ngoài sân, đằng sau, đằng trước, trên đầu, ve sầu bỗng kêu ran lên như sấm.

Nhưng ông Tiểu là người nhiều mưu mẹo, khoa học lại sành, nên chưa chắc ông đã chịu thua.

Thạch Lam

QUAN CÂY HÀNG GIẶC... VE

Mùa hè, inh-ỏi tiếng ve ran,
Nhức óc, ò tai các quý quan.
Bác lớn khuyến nông hăm nôi giận,
Thề rằng: quyết phá giặc ve lan.

Năm ngoái, hội đồng lóa Đốc-lý
Hợp bàn, xin trích trong công quỹ
Món tiền bốn chục xuất công sưu
Để hiến quan Cây làm chiến phí.

Tiền, tài đã sẵn, Tiểu tiên sinh
Bèn giở bài khoa-học chiến tranh.
Quyết với loài Ve phen sống mãi,
May mà đại thắng hẳn lòng danh.

Thi-sĩ Hán-Thu nôm-nớp sợ,
Ve sầu có lẽ hết đường thờ.
Mùa hè rồi bật tiếng vo ve
Còn bới đầu ra thì từ nữa.

Khoa học quan Cây chẳng dụng công,
Hay là khảo-cứu sách chưa thông?
Mà ve nó vẫn sinh nguậy-nguậy,
Làm loạn trên cây, cứ vậy vùng.

Quan Cây hết phép, đành co gối,
Xếp cả đồ lễ, thu khi giới,
Đóng cửa lui vô thí-nghiệm phòng
Bưng tai chờ tiếng ve inh-ỏi,

Đầu hè, lại thấy tiếng ve vang,
Réo rắt như ca khúc khải hoàn,
Như mĩa như mai nhà cách trí
Thua về núp xó Thủy tiên trang.

Tú Mỡ

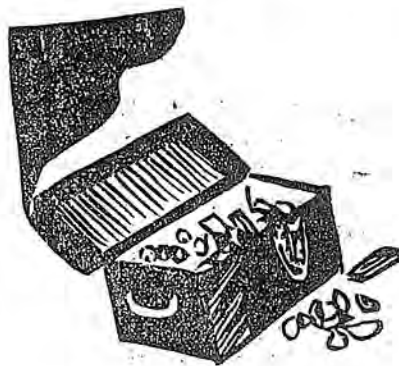
TẬP KIỂU

(Tiếp theo)
CỦA ĐỖ NHƯ TIẾP



CÔ NGUYỄN THỊ KIÊM

Dặm nghìn nước thăm non xa,
Thừa cơ nặng mới bàn ra nói vào.



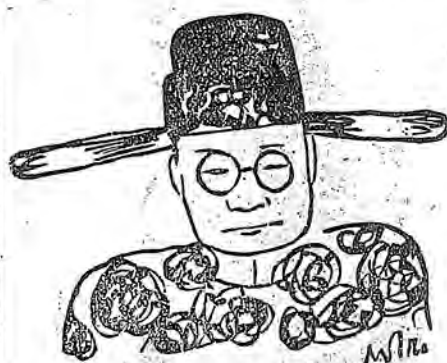
TRUYỆN VÀNG VÀ MÁU

Rừng thu từng biếc chen hồng,
Máu tham hề thấy hơi đồng thì mé.



HANOI BẢO

VÀ HIỆU THUỐC LẬU HỒNG KHÊ
Một nhà huyền với một Kiều,
Lòng quê nghĩ một hai điều ngang ngang



ÔNG PHẠM QUỲNH

Phòng văn hơi giá như đồng,
Tán Dương được thấy mây rồng có phen.



Defailius-Tieusoes-Tonkinensis

cừu cần-thận), kỳ hội đồng thành phố vừa rồi, ông Tiểu có trình ba phương pháp trừ ve sầu như thế này (ba phương pháp này là ba phương-pháp cuối cùng của ông Tiểu):

1. Cách thứ nhất. — Nuôi một thứ sâu rồi tung lên cây, sâu này sẽ tìm ve sầu cười lên lưng mà bóp chết!

2. Cách thứ nhì: — Đổ một thứ nhựa dưới gốc cây, ve sầu sẽ bị sa xuống nhựa.

3. Cách thứ ba. — Thuê trẻ con đi bắt ve sầu.

Trong ba cách đó chỉ có cách thứ nhất là lạ lùng và bí hiểm hơn cả.

Không biết con sâu ông Tiểu định nuôi đó là con sâu gì? Mà khi tung nó lên cây, nó lại cứ nhất định đi tìm ve sầu cho được, để nhảy lên lưng cười như ta cười ngựa, rồi bóp chết?

Ngộ nó nhảy lên lưng con sâu khác thì sao? Hay là nó gặp ve sầu, nó đã không nhảy lên lưng, lại để ve sầu cười lại đi chơi mát, thì làm thế nào?

Nghe đầu con sâu đó là một giống sâu khoa học, tên gọi là Defailius - Tieusoes - Tonkinensis - là một giống sâu rất thông-minh và rất dễ bảo. Người ta chỉ cần bắt nó về nuôi bằng sữa bò và trứng gà, rồi dạy nó cách cười ngựa là cứ việc tung lên cây thôi.

Ông Tiểu đã lĩnh ra, cứ nuôi và dạy mỗi

(1) Có người bảo năm nay chúng nó nhỏ hơn mọi năm một tí, một tí thôi.

NHÀ XUẤT BẢN ĐỜI NAY

dương in

4 CUỐN SÁCH MỚI

(BA TẬP TRUYỆN NGẮN VÀ MỘT TẬP KỊCH)

GIỌC ĐƯỜNG GIÓ BỤI

của KHÁI HƯNG

BÊN ĐƯỜNG THIÊN LÔI

của THẾ LỮ

THÁNG NGÀY QUA

của NHẬT LINH

NHỮNG BỨC THƯ TÌNH

của ĐOÀN PHÚ TỬ

Các nhà buôn Nam-kỳ nên biết:

Nhân dịp nhà thuốc Nam-Thiên-Đường Hanoi sắp thành lập nhà Tổng-dại-lý (agent général) tại Saigon, đề kiêm quản các việc và đặt Đại-lý ở các tỉnh Nam-kỳ, vậy ngài nào muốn nhận làm Đại-lý ở tỉnh nào thuộc về Nam-kỳ thì xin các ngài nên gửi thư cho Tổng-cục Nam-Thiên-Đường 46 rue des Phức-Kiến Hanoi mà thương lượng việc Đại-lý, đề nhân dịp này bản-cục sẽ sắp đặt các việc cho có trật tự và tiện việc thi hành của bản-cục, thì bản-cục cảm ơn lắm.

TỔNG-CỤC NHÀ THUỐC NAM-THIÊN-ĐƯỜNG kính cáo.

VỀ TRUYỀN THẦN

4

THIỆ THỐT

Ông Hàn Lương là một người đầy đủ, béo tốt. Ông đứng bệ vệ, oai nghiêm ở trước vành móng ngựa, trông có vẻ quan trọng như một vị đại thần. Chỉ hiềm hai cái má của ông chẳng chảy xệ xuống quá cằm, cũng như ba chòm râu của ông cụp lại một cách không được oanh liệt mấy. Có lẽ vì nó thấy chủ nó bị cáo về tội thề gian.

ÔNG CHÁNH ÁN. — Ông có nhận tội của ông không?

HÀN LƯƠNG. — Bẩm tôi oan.

Ô C. A. (cổ che nụ cười). — Ông nhầm đấy, ông không oan đâu. Đào Lan nợ ông hai trăm bạc, đã trả ông rồi, mà ông lại bảo là người ta vô nợ, kiên người ta ở trước tòa hồ. Đào Lan xin tòa bắt ông thề, ông chịu thề...

Trạng sư của Lương. — Bẩm, hàn Lương chịu thề là việc hồ sơ. Theo luật, dấu thề không đúng sự thật, cũng được kiện.

Ô C. A. — Thì vậy vậy. Nhưng đây lại là tòa hình. Hàn Lương thề rằng không nhận của Đào Lan một đồng nào, mà hai tháng sau, Đào Lan lại đem trình tòa một cái biên lai hai trăm. Ông Hàn Lương, ông có ký tờ biên lai ấy không?

H. L. — Bẩm, có ạ.

Ô C. A. — Thế nghĩa là ông thề gian.

Hàn Lương nghe nói, râu mỗi ngày một cụp hơn, mà mỗi giây một xệ xuống, cổ gượng gạo đáp:

— Bẩm, tôi không thề gian, tôi quên ạ.

Ô C. A. — Quên được số tiền hai trăm, ông có tính hay quên thật. Nhưng sao ông lại không quên đôi nợ Đào Lan nhỉ? Trí nhớ của ông chọn việc mà trốn đi thiệt là khéo.

H. L. — Bẩm, tôi thề trước mặt thánh: « Tôi không nhận đồng nào của tên Lan. Tôi nói sai, xin thánh vật chết ngay. » Vậy tôi mà còn sống đến hôm nay, ấy là vì tôi ngay, là vì tôi quên thật ạ. Nếu tôi biết là thề gian mà vẫn thề, thánh đã vật chết tôi rồi, còn đâu!

Lý luận ấy khiến cho ông án không dấu được một cái mỉm cười chế nhạo.

Ô C. A. — Có lẽ ông thánh cũng quên mất làm việc ấy.

Mà nên thánh có thể quên, thì, biết đâu? tòa lại không quên nốt. Ý tưởng ấy chắc lảng vảng trong trí hàn Lương, nên lúc nghe tòa phạt hai trăm quan tiền tây, hàn Lương hơi có vẻ thất vọng.

Y chỉ còn có một cách: là bắt trí quên rằng đã bị phạt.

Từ Ly

CA TỤNG BANG BẠNH

NGƯỜI TA ai cũng cười ông Lý Toét, mà ghét ông bang Bạnh. Cười Lý Toét để cho những người giống Lý Toét bớt Lý Toét thì phải chứ ông bang Bạnh kia đã làm điều gì để đến nỗi cho ta ghét dẫu? Nhưng thôi đời vẫn vậy, kẻ dưới hay ghét người trên, kẻ hèn hay ghét người giỏi, kẻ ngu hay ghét người hiền, nên một vĩ nhân như ông bang Bạnh thì nhiều người ghét vậy.

Nhưng cũng lạ: ở đầu đầu, thì bậc vĩ nhân được thiên hạ trọng vọng, hoan hô. Nay thủ tướng Hitler được hơn bốn mươi triệu dân Đức tán dương; kia ở kinh thành La-Mã, thủ tướng Mussolini được hàng vạn, hàng triệu người chào một cách kính cẩn. Nếu ta lại giở lịch sử ra nữa, ta sẽ thấy những bậc vĩ nhân như Napoleon, như César, ở thời đại nào cũng được công chúng yêu mến, kính trọng. Vậy sao chỉ riêng có ông bang Bạnh là không được hưởng số phận ấy?

Chỉ vì ông lỗi sinh ở bờ biển Đông-hải này. Ông ấy sinh ra ở vùng Tĩnh, Nghệ là vùng có tiếng là nơi sản xuất ra nhiều anh hùng, hào kiệt. Nhưng ông ấy lại sinh ra nhằm lúc phong tục đời bại, luân thường tan tác, những cái đẹp, cái hay của đời xưa không còn nữa!

Rồi, nhân ông ra tay cho thiên hạ biết rằng ông muốn giữ vững cương thường, kỷ cương lại, người ta đổ cho ông cái tiếng oai, là hống hách sẵn, là lên mặt, hạo, là ra oai lúc không phải thời. Nhưng sự thực nào có thế: ông hống hách, ông lên mặt, ông ra oai thật đấy chứ có hạo huyền đâu.

Người ta trách ông sao cứ đem theo hoài con roi mây, lăm lăm chỉ định vọt không-khí. Người ta không biết rằng ông là vĩ nhân, vì nhờ có con roi mây ấy; đời đời ông còn tên tuổi cũng là nhờ con roi mây ấy: thế nào là ngàn năm bia miệng vẫn còn trơ trơ. Có người Pháp đã nói: thật

là một điều đáng đề ý: ta nghiệm thấy dân annam sinh sống ở một xứ có mây dùng làm roi mọc rất nhiều. Người ấy cũng đáng bậc vĩ nhân ngang hàng với ông bang Bạnh vậy. Vả cây roi ấy có nhiều nghĩa lắm: các ông giáo thì gõ đầu trẻ, còn các ông bang Bạnh thì gõ đầu dân Như rứa, dân biết điều thì phải coi các ông bang như bậc thầy, nếu không thì roi kia phải dùng đến vậy. Cây roi ấy còn là biểu hiệu của nền văn minh cũ, của sự tôn ti trật tự xưa, của những hình cụ cổ, mà triết nhân đã có câu: hiện kim chỉ là kết quả của quá khứ...

Người ta lại trách ông tự phụ là hơn người, đến chỗ nào cũng đòi ăn cao, ngồi trước. Trách vậy là lầm, vì xét ra ông bang Bạnh hơn người thật. Ta phải nhớ rằng nước ta sống về sự tôn ti, như con cá sống về nước, ông Vũ-dinh-Long sống về phép thần thông vậy. Ông bang Bạnh là một ông quan, như vậy, ông ấy tự cho là hơn người bậc nhất là phải lắm. Đến chỗ nào ông ấy chiếm ghế nhất chỗ ấy chỉ là ông ấy dùng quyền của ông ấy vậy. Kể ngu muội sẽ ngụy biện rằng làm người chỉ hơn nhau về nhân phẩm, về tinh thần mà thôi. Nhưng không phải chỉ có sự hơn, kém ấy, còn có sự hơn, kém về hình thức nữa: ông bang Bạnh béo hơn ta, ăn cao lương mỹ vị nhiều hơn ta, thì tất là phải hơn ta vậy.

Xem đó thì kẻ thức thời biết ông bang tự phụ hơn người là phải. Ông ấy có khi tỏ sự hơn người ấy một cách quá mạnh mẽ chứ? Ta vẫn không có thể chê ông ấy được, mà chỉ có thể châm chọc ông ấy hành-dộng theo thiên lý. Là vì muốn tỏ rằng ta hơn người, dùng sức mạnh là thường kể. Nước Ý, muốn tỏ rõ rằng văn minh hơn nước Á, nên đã đem trái phá sang bắn người nước Á, đem đại bác sang phá thành nước Á. Còn nước Nhật rõ ràng là văn minh hơn nước Tàu lúc đem binh sang chiếm hết miền Hoa-bắc. Vậy thì một cái

bại lại của ông bang, một roi chĩa ông bang là một việc đáng kính, đáng yêu...

...Giờ ta chỉ còn cần ơn trời đấng sinh ra ông bang Bạnh và chửi nhau được làm dân dưới quyền của ông ấy mà thôi.

Từ Ly

TỰ VỊ TÂM ĐÀ

MỤC LÝ TOÉT

Mắt: Bả để đánh bầy ruồi.
Mồm: Cái phễu để đổ rượu.
Răng: máy nghiền phao câu.
Mũi: Bể lọc rên phun khói thuốc láo.
Cổ: Giá đỡ nhĩ để quần khăn khi sắp đánh nhau.
Lưng: Bàn đập của bà Lý khi ông đau bao.
Ngón tay: Máy thiên tạo để véo sợi và vẽ sai thuốc phiện.
Bàn tay: Bàn phơi rạn trước khi đem vào máy ép.
Móng tay: Nảy nổ dùng để bắn ghét và rảy tai sang người bên cạnh.
Ria: Cái đinh cắm vào lỗ tai kẻ nghe ông nói thắm.
Áo chùng: rẻ lan vắt vai.
Tầm: Cái hoa thơm ngửi trong khi uống rượu.

MỤC BANG BẠNH

Cổ: Cái giá treo bài ngà và kim khánh.
Bà lớn: Tủ bạc biết cử động.
Cậu ấm: Lỗ thủng của két bạc.
Thầy cô: Một giống có lòng đen hay gọi nôm nọn cốc, chịu khó mò cá tếp để dâng cho một hạng có khác.

MỤC XÃ XÊ

Tóc: T a-bup-soong thiên tạo. Thu lời tiếm để tránh những cơn sấm sét của bác gái.
Cổ: Không có, vì số bác chẳng được đeo thẻ bài ngà.
Bụng: Nồi súp-de cùng một kiểu với nồi súp-de Xuân-Học.

Đồ như Tiếp



LÁC MẮT TẬP KIỀU

— Nửa tình nửa cảnh như chia mối sầu

Nhiều người đã dùng qua tám-tắc khen:

PHÒNG tích CON chim	HÀN lý NHIỆT lý CON chim	RƯỢU chổi HOA kỳ	PHẦN thuốc SOA rôm CON gà	CRAIE marque PAPILLON	VŨ đình TÂN
PHÒNG tích CON chim	HÀN lý NHIỆT lý CON chim	RƯỢU chổi HOA kỳ	PHẦN thuốc SOA rôm CON gà	CRAIE marque PAPILLON	VŨ đình TÂN
PHÒNG tích CON chim	HÀN lý NHIỆT lý CON chim	RƯỢU chổi HOA kỳ	PHẦN thuốc SOA rôm CON gà	CRAIE marque PAPILLON	VŨ đình TÂN
PHÒNG tích CON chim	HÀN lý NHIỆT lý CON chim	RƯỢU chổi HOA kỳ	PHẦN thuốc SOA rôm CON gà	CRAIE marque PAPILLON	VŨ đình TÂN
PHÒNG tích CON chim	HÀN lý NHIỆT lý CON chim	RƯỢU chổi HOA kỳ	PHẦN thuốc SOA rôm CON gà	CRAIE marque PAPILLON	VŨ đình TÂN

Tên các Đại-lý ở tỉnh to buôn nhiều, bán cất kể sau này:

Bacninh	Vinh-Sinh, 164 phố Tiền-An;	Thaibinh	Minh-Đức, Librairie 97 Jules Piquet;
Hanoi	Vũ-dinh-Tri, poste Yên-Thái (làng Bưởi);	Yenbay	Đỗ-trọng-Chiều, phố Yên-Thái;
	Chi-Lợi, commercant 97, Hàng Bỏ;	Vinh	Sinh-Huy (Mme. Hà-thị-Lan), 59 phố Gare;
Haiphong	Nam-Tân, Librairie 99, 100, 101 phố Bonnal;	Huê	Vinh-Tường, 49 phố Gia-Long;
Haiduong	Chi-Lan, commercant, 11 phố Commerce;	Tonrane	Nguyễn-hữu-Vinh et Quảng-Cự;
Hadong	Hưng-Long, commercant 12 phố Duveiller;	Nhatrang	Kim-Anh, Librairie — Droguerie;
Namdinh	Ich-Sinh-Đường, Báo-chế, 190 phố Khách;	Saigon	Thanh-Thanh, 38 phố Pellerin;
Sontay	Vạn-Thành, Librairie, 47 phố Hậu-Tĩnh;		Đinh-thành-Song, 236 phố d'Espagne.

Khắp tỉnh Hanoi và các tỉnh nhỏ khắp Trung Nam Bắc-kỳ có tới 69 nhà Đại-lý không kể hết sẽ đăng dẫn.

VĂN CƯỜI

Của Lịch, Phố-bình-gia

Lễ phép

Trở An đang phóng xe đạp chơi mát. Cùng con đường ấy, An trông thấy thầy giáo mình đang lững thững đi bách bộ trước mặt. An liền lễ phép kêu:

— Thưa thầy ếp.

Của T. Tịnh, Huế

1. Một bức thư

Cùng ông chủ báo Phong-hóa,

Hiện nay tôi thôi làm ở số X., và đổi qua số Y đã hai hôm rồi. Theo lệ thường, tôi xin gửi theo đây hai hào tem để nhờ ngài theo địa chỉ mới mà gửi báo kỷ sáu cho. Nhưng tôi sợ thư lạc và lạc luôn hai hào trong phong-bì, nên đã đem hai hào tem ấy bảo-dảm cái thư rồi. Như vậy thì ngài nhận được thư và tem chắc chắn hơn... Xin chào ngài và cảm ơn ngài trước...

2. Thói quen

Muốn giải nghĩa sự huyền bí đạo Gia-tô, một ông cố đạo hỏi một người dân quê:

— Anh không tin sự màu nhiệm, vậy thì dù có một người đứng trên ngọn cây cao nhẩy xuống đất mà không chết, anh sẽ nói thế nào?

— Đó là gặp may.
— Được, nhưng lần thứ nhì nếu anh ta nhẩy mà không chết thì sao?
— Đó là may rủi.
— Cũng được, nhưng lần thứ ba, anh ta nhẩy cũng không chết?
— Đó là thói quen.

3. Ba tây

Một ông cầm tây đi tuần trong phố, bỗng nghe từ trong một căn phố đưa ra mấy tiếng cãi lộn:

— Anh phải trả tiền cho tôi, vì tôi có đến hai tây.

Không muốn bắt dân cờ bạc làm gì, ông cầm đưa miệng gần khe cửa rồi bảo nhỏ:

— Và ngoài này có thêm một tây nữa thành ba tây.

Không nói tướng các bạn cũng biết dân trắng-đen kinh hồn chạy tán loạn, và chọn rón đến bức nào.

Của 73.

Nói khoe

— Tôi hát rất giỏi, chẳng thế mà nửa giờ sau khi tôi hát xong hãy còn nghe thấy tiếng ngân

— Soàng, trước khi tôi hát nửa giờ đã nghe thấy tiếng ngân rồi.

Của K. Ngọc.

Nhớ tính

Trong sân đá banh, giám cục để ý đến một cầu-tướng ở tiền-ao chơi xấu lắm, đá các tướng khác. Giám cục đã hui, ba lần khuyên không nên thế, song các tướng nọ cứ làm thỉnh và vẫn chơi xấu như thường

Giám cục tức tối cự hẳn:

— Nếu anh còn chơi xấu nữa, tôi sẽ đuổi ra khỏi sân.

Cầu-tướng chấp tay mỉm cười chế nhạo:

— Dạ, thưa ngài, trước khi đuổi, xin ngài nhớ cho rằng tôi là chủ miếng đất đá banh này.

NỤ CƯỜI NU ỚC NGOÀI



KÈ CƯỚP VÀO NHÀ

— Ấy, cậu chưa nạp đạn vào súng.
(POLITIKEN)



LÀM « BÍT CUA » BÀN

— Bài nào ông cũng làm dài như nhau cả.

— Không! Bài này ngắn hơn vì tôi viết bán cho một ông nghị nói lắp.

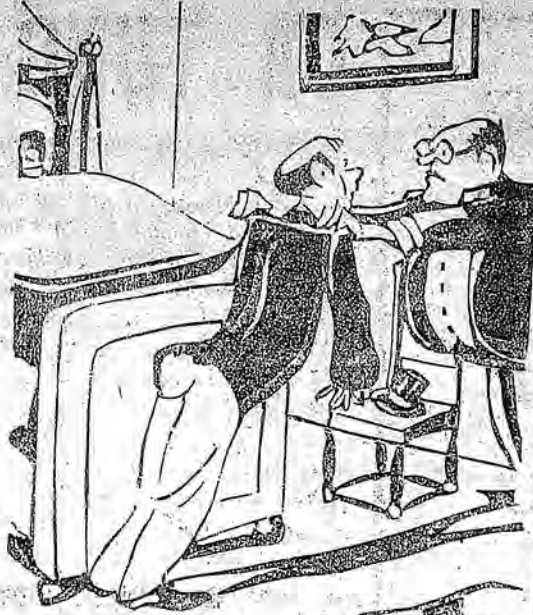
(RIC ET RAC)



BÁN CỬA XẤU

— Tôi đến để nói cho cô biết rằng: tem ở hàng cô chẳng có giá trị gì hết cả! Hôm nọ tôi mua một cái để dán thư... thư của tôi không đến nơi.

(CADET REVUE)



— Này ông Hàn, ông nên can đảm!
Bà Hàn chỉ sống được vài ngày nữa thôi!
— Được ông ạ! Tôi sẽ can đảm.
Sau hai mươi năm, thì vài ngày nữa có làm sao!

(DIMANCHE ILLUSTRÉ)



— Theo ý ông, đến bao giờ thì các nước thôi đua súng ông?

— Giản dị lắm: khi nào mỗi nước có nhiều súng gấp đôi nước bên cạnh.

(IL SETTE BELLO)

MỘT NGÀY ĐUA NGHỊCH

MÔNG MỘT THÁNG TƯ

(Tiếp theo)

Một khách ăn ở trong hiệu bị tống ra cửa vì muốn uống cà-phê

Ấy là một « ngón » đùa nghịch của một nhà văn-sĩ trú danh bên Pháp. Ông đã nổi tiếng về những câu truyện vui và nhất là về những ngón pha trò tính-quái làm cho người ta cười đến vỡ bụng.

Giữa buổi trưa, ngày mùng một Avril, nhà hài-hước ấy cùng một người bạn đột ngột vào một tiệm rượu, ở trong khách đường ăn uống bình-tĩnh yên-ôn. Ông đòi nói truyện với chủ hiệu.

— Thưa ông, bạn tôi đây và tôi là khách hộ ở nhà thương điên gần vùng này. Từ sáng đến giờ, chúng tôi đi tìm một người điên ở nhà thương đã bỏ trốn từ lúc rạng đông. Chúng tôi đã tìm kiếm khắp mọi nơi, mà biệt vô âm tín. Nhưng tôi vừa mới tìm thấy anh ta: anh ở trong nhà ông và hiện đương ăn.

— Trời ơi!... Người nào vậy?

Ông chủ hiệu hỏi và vẻ mặt lo ngại, ông đưa mắt nhìn khắp khách ăn một lượt.

Nhìn một khách ăn già nua và bé nhỏ có vẻ bình tĩnh, ngồi ăn một mình một bàn, đang gặm chiếc bánh gà rán và xem báo, nhà hài-hước bảo:

— Người ngồi ăn kia.

— Trông lão có vẻ hiền lành lắm mà.

— Ông chờ vội tin ở bộ mặt. Hẳn Không hẳn là nguy-hiểm; nhưng đối với người đã mất trí khôn như hẳn, thì tướng đề-phòng trước đi cũng không phải là vô ích. Vì chúng tôi không muốn làm to chuyện ở nhà ông là một hiệu đứng đắn xưa nay, nên chúng tôi chỉ bắt hẳn khi hẳn đã ăn xong. Ông cứ yên tâm không lo ngại gì cả, hẳn có tiền và sẽ trả ông tiền ăn. Vậy chốc nữa, ra ngoài cửa, có xảy ra truyện gì, thì ông cũng chờ lấy làm lạ: khi hẳn ra cửa, chúng tôi sẽ xông tới tóm hẳn, quăng hẳn lên xe và... đưa về; thế là yên truyện.

Chủ hiệu bằng lòng, đáp:

— Các ông từ-tế quá.

Nhà hài hước đã sắp trở ra, nhưng như sự nhớ tới điều gì hệ trọng, ông vội nói với chủ hàng:

— À này, nhưng có một điều tôi quên mất mà rất quan-hệ à: chớ cho hẳn uống cà-phê.

Lấy làm ngạc nhiên, chủ nhân thốt ra một tiếng:

— À?

— Ấy, chớ cốt yếu là ở đây! Nếu không chúng tôi đến đây cũng vô ích.

— Xin vâng.

— Nếu có cần ra, cho hẳn một cốc nước pha rượu hồi cũng được, nhưng tôi xin nhắc lại là chớ cho dùng cà-phê. Nếu sai, sẽ có tai biến: ông lão nhu-mi hiền-lành sẽ trở nên hung-dữ, tàn-bạo và đập

CÁC BẠN SO'Í CỎ'M ĐEN NÊN BIẾT

Nếu bạn muốn chữa thuốc phiện thì không có thứ thuốc nào hay bằng THUỐC CAI HỒNG-KHÊ. Bạn hút ít chỉ hết 2\$00 là bỏ hẳn được (Thuốc nước mỗi chai 1\$00, thuốc viên mỗi hộp 0\$50). Trong khi uống thuốc cai vẫn đi làm việc như thường, sau khi bỏ hút lại khỏe mạnh hơn, không sinh ra chứng gì khác cả. Nếu bạn nghèo không có tiền mua thì bạn cứ thân-hành lại nhà thuốc HỒNG-KHÊ (số nhà 88 phố Huế, ngay trước cửa chợ Hôm Hanoi) sẽ có thuốc cho bạn cai được hẳn mà không tính tiền (buổi chiều từ 7 giờ đến 9 giờ). Bạn dùng ngay, chủ-nhân sẽ tiếp đãi bạn rất vui vẻ và kín đáo. Nếu bạn cho người lại lấy thì không được, vì sợ có kẻ lợi dụng xin thuốc về bán. Khi đến lấy thuốc bạn nên nhớ hỏi lấy quyển sách thuốc, đem về xem, có đủ các thứ thuốc gia-dụng chữa đủ các bệnh người lớn trẻ con. Lỡ khi trái nắng trở giò phải dùng đến, hoặc mách bảo cho những người có bệnh. Ai có tiền thì mua, nghèo túng đến xin cũng được.

HỒNG-KHÊ CÓ MÔN THUỐC LẬU HAY NHẤT HOÀN-CẦU

phá hết ! .. Con điên háng lên, ông tất rõ...

— Tôi hiểu rồi và xin cảm ơn hai ông. Vừa nói, chủ nhân vừa tiến khách ra cửa.

Tên vừa hề đẩy phố trước mặt, hai ông « ân nhân » của chủ tiệm rượu, ung dung đi bách bộ.

Trong tiệm, ông khách bé nhỏ đang ung dung ăn chiếc bánh « kem » thơm tho ngon lành trắng miệng. Ông gập tờ báo lại, thở một hơi dài của người đã ăn một bữa ngon miệng, và gọi bồi bàn :

— Bồi !... cà phê.

Bồi lại gần và, vì chủ đã dặn trước, ôn tồn lễ phép thưa với khách :

— Thưa ông, không. Ông không nên dùng cà phê

Khách nổi giận :

— Sao ? Tôi gọi một cốc cà phê mà !

— Thưa ông, cà phê sẽ là n hại cho ông.

— À ! hại làm sao ?

— Ông nên biết cho rằng, vẫn có lệnh cấm ông dùng cà phê

Khách phát khùng, gắt :

— Không đời nào, và cho có thể nữa cũng không dự gì đến anh.

— Và lại, thưa ông, cà-phê chúng tôi cũng vừa mới hết.

— Sao !... Tiệm cà phê mà không có một cốc cà phê ?

— Ông dùng thay cho cốc ước pha rượu hời ?

— Tôi muốn một cốc cà phê !

— Thưa ông, ông chờ giận quá, mất cả lẽ phải, ông nên nghĩ lại cho.

— Còn anh, anh phải cho có phép tắc một chút !

Anh bồi vẫn tươi cười trả lời :

— Ô ! Nhưng mà ông làm tôi khó chịu quá.

— Còn anh, anh làm tôi lộn tiết lên bây giờ !

Chủ nhân lấy làm lo sợ. Cuộc cãi-cọ đã làm cho khắp mặt khách chú ý tới ; người ta chỉ nghe tiếng ông khách già bé nhỏ nặng nề đòi cà phê, và người bồi nhất định không chịu chiều ý khách. Sau chủ tiệm lo đến « vận mệnh » bát đĩa của mình, vậy một bọn bồi bàn xấn đến tóm ông khách và, chẳng nói rằng sao hết, đẩy ông ra ngoài phố.

Ông khách già giận đưa lên tới cổ, trong khi ở vỉa hè trước mặt, hai « ân-nhân » của nhà hàng ôm bụng cười tưởng đứt ruột...

Câu truyện hài-hước ấy còn tăng thêm giá-trị, vì ông khách ăn già bé nhỏ kia, dù có sống tới trăm tuổi, cũng không hiểu tại sao đã xảy ra câu truyện trên. Hẳn ông ta sẽ thuật cho bạn nghe : « Một hôm, tôi ăn ở một tiệm kia, xong bữa tôi gọi cà-phê thì, không cất nghĩa ra sao cả, người ta tổng cổ tôi ra cửa ! Ông ta viện hết mọi lẽ để cố hiểu cái việc quái xảy ra cho mình ấy, nhưng không bao giờ ông có thể tìm ra được rằng ông đã là người điên sống nhà thương của hai nhà hài-hước.

Một cô gái bị chặt ra từng đoạn

Cách vài năm nay, một buổi sáng kia, ông nghị viên X... ở thành phố P...r...is, thấy

Tơ lụa nội hóa đủ các mẫu và các hạng đề may y-phục phụ-nữ về mùa Xuân và mùa Hạ năm nay.

Có bán đủ các mặt hàng của hãng S. F. A. T. E. Nam-định-đệt.

Thật-thà

Hàng tốt

Giá hạ

là ba cái đặc-điểm của hiệu :

MAI-ĐE

26 PHỐ HÀNG ĐƯỜNG HANOI



— Anh em nào phải người xa,
Cùng chung bác mẹ một nhà cùng thân.

một người có dáng điệu bị mất vào buồng giấy mình và đột ngột nói :

— Thưa ông nghị tôi chịu mệnh-lệnh của nha Cảnh-sát đến thu xếp với ông một việc rất quan hệ. Cách vài tháng nay, hẳn ông có « quen biết » một cô, gái chừng hai mươi tuổi ?

Ông nghị nhún vai đáp :

— Thưa ông !...

Người lạ mặt vội ngắt lời :

— Thưa ông nghị, tôi chỉ theo một mệnh lệnh, xin ông thứ lỗi. Nhưng xin ông trả lời cho.

— Thế làm sao ? ông nói đi ... Nhưng khe khẽ chứ.

— Vâng, thưa ông nghị, hẳn ông đã rõ người ta mới tìm thấy thân thể một cô gái bị chặt ra từng đoạn. Chúng tôi ngờ đó là người ông quen biết.

Nóng ruột, ông nghị hỏi :

— Vậy làm sao ?...

— Vậy, tôi đến thưa với ông đến nhà xác người chết vô thừa nhận để nhận diện cô gái ấy.

Nhưng mà...

— Thưa ông nghị, ông hãy tin ở tôi và ông vui lòng đến ngay cho, nếu không sẽ có giấy chính thức của nha Cảnh sát mời ông đến.

Nói thế rồi người lạ mặt vội quay ra đi thẳng; và sau khi người đó ra khỏi, ông nghị liền đánh xe đến nhà xác vô thừa nhận...

Sau khi nghe lời ông nghị bày tỏ mục đích mình đến có việc gì, ông lục sự bật cười, nói :

— Từ sáng đến giờ, đến ông là người thứ sáu. Ông về trông lịch xem. Hôm nay là mồng một tháng tư.

(Còn nữa)

N. H. N. lược dịch

CẦU Ô

Cần người làm

Cần một người con gái trẻ tuổi, hạnh kiểm tốt, biết tiếng pháp để bán hàng. Sẽ ăn, ở với chúng tôi. Hỡi Mme Hoàng-nam-Xương Soieries 150, Maréchal Foch, Namdiuh

Xin việc làm

N° 144 — 21 tuổi, học lực năm thứ tư ban thành-chung, đùng đùng, lịch thiệp, nhanh nhẹn, muốn tìm một chỗ dạy học ở tư gia, từ lớp nhất trở xuống. Lương chỉ cần sống. Ở Hanoi hay đi xa cũng được. Hỡi M. Trần-Phúc 36, Bichot, Hanoi.

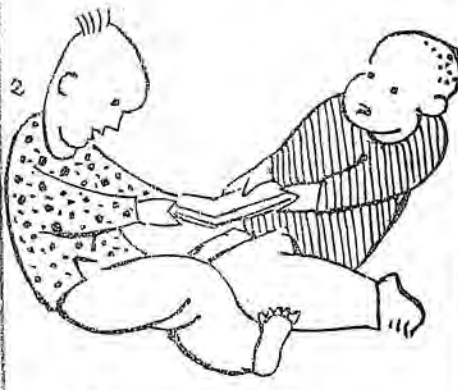
N° 145. — 19 tuổi, vui vẻ, thích hoạt động, đã học năm thứ ba trường thành-chung, hiện đã đi làm, muốn dạy trẻ ở các tư gia, không cần lương, miễn là đối đãi tử tế, cần nhất là các em học phải cho ngoan-ngoãn, chăm chỉ và dễ dạy. Hỡi bản báo.

N° 146. — Trẻ tuổi, khỏe mạnh, biết đánh máy chữ, muốn tìm một chỗ dạy trong các tư gia, hoặc thư-ký. Đi xa cũng được. Hỡi M. Nguyễn-ái-Liên Hôpital Vinh.

N° 147. — Trẻ tuổi, có bằng thành-chung, biết đánh máy chữ, hạnh kiểm tốt, muốn tìm một việc làm trong các nhà buôn hay dạy học cũng được. Hỡi M. Khoát 58, Route Mandarin, Hanoi.

MỘT BÀI HỌC THUỘC LÒNG

(Trích trong Quốc văn giáo khoa thư)



— Yêu nhau như thế.



... tay chân.

CUỘC ĐIỂM SÁCH

KHOÍ LAM CHIỀU

ÔNG Lưu trong Lư không « làm » tiêu thuyết.

Ông làm thế này :

Ông chế tre, đan thành những hình người, phất giấy lên, vẽ mắt, mũi, mồm và đặt cho chúng nó mỗi đứa một tên : con Vinh, thằng Đồi, ông Phó, bà Phó, ông Trùm, ông Lý, thằng Mồ...

Nghĩa là những hình nhân.

Cũng như những hình nhân ở trong truyện « Trên núi Voi » hồi nào.

Chúng nó không có ruột.

Bằng ấy hình nhân, ông đem xếp vào giữa những cảnh bia cát thành hình cây cối, nhà cửa. Ông cho chúng nó mượn một ít lời nói ; bảo chúng nó rằng chúng nó sẽ là những nhân vật của một câu truyện ; ông bịa ra một câu truyện... Ấy thế là thành « Khoí lam chiều ».

Người ta bảo câu truyện ấy nên thơ.

Bởi vì trong ấy có mấy câu thơ.

Đầy này :

Một buổi chiều kia, cái người bằng giấy tên là con Vinh ngồi ngủ gật trong rừng. Nó choàng thức dậy và kêu :

— Chết tôi rồi ! con trâu bạch chạy đi ăn lúa ở phương mô rồi nữa !

Không lim thấy con trâu, nó sợ, nó ớn lạnh khóc...

Rồi sau đó một lúc, nó ngẫm :

Đến đây những buổi cùng khe, Chân sim bóng núi tiếng ve gọi sầu.

Nó ngẫm thơ vì nó nghe thấy cái người bằng giấy tên là thằng Đồi vừa mới ngâm một câu tương tự như thế.

Sau này, lúc con Vinh sắp cùng chia

tay với thằng Đồi, nó còn ngâm nữa.

Rồi về sau lúc nó nhớ đến thằng Đồi, nó lại ngâm nữa :

Yêu anh thật nát xương mòn,
Yêu anh đến thác vẫn còn yêu anh....
và ngâm thêm :

Nhớ ai em những khóc thầm,
Năm thân áo vải ướt đầm uھر mưa...
v. v.

Đó là những câu rất tiện lợi, ông Lưu dùng để làm sức động lòng những người dễ linh.

Và để có cơ cho câu truyện có màu thơ.

Thế thôi.

Nhưng có điều ông không ngờ đến, là ông đã làm thành câu truyện khôi hài.

Những hình nhân biết nói và ngâm thơ !... Đến đây cũng không nhìn cười được.

Người ta lại bảo câu truyện ấy là một bài thơ bằng văn xuôi.

Có lẽ vì trong đó có những lời thơ thiết đáo để.

Những lời thơ thiết và văn vẻ, đẹp vì sự kiểu cách và nên thơ vì không phải là lời nói bình thường.

Xin trích một đoạn tả lúc chia phối của đôi lứa hình nhân :

Con Vinh bảo thằng Đồi :

Em tiếc trời chẳng cho em làm vợ anh để niu áo anh lại... Em chỉ là người tình nhân dọc đường, gặp đấy rồi quên đấy, phải không anh ?

Thằng Đồi cũng không chịu thua, đáp liền :

— Cần gì phải có cưới xin mới là vợ chồng, em ? Nhờ trời phù hộ cho anh... thì đôi ta còn có lúc tròng



SỮA NESTLÉ

Hiện con chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH-PHỦ PHÁP

ĐỘC QUYỀN BÁN: cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, v. v.
Ở TRUNG-KỲ, BẮC-KỲ VÀ CAO-MAN





— Anh gặp được em như gặp được cô Kiều.
— ... Ở lâu Ngưng Bích phải không anh?

phùng. Còn nếu bất hạnh anh có làm
ma xù người, thì hồn anh cũng cứ hiện
về bên em...

Sức cảnh sinh tình, con Vịnh trả lời
bằng thơ:

Nghĩ xa thôi lại nghĩ gần,
Làm thân con nhện mấy lần vương tơ.
Rồi nó kêu:

— Trời già độc địa thay!
Tuy rằng nó không hiểu tại sao trời
lại già và cái tiếng «thay!» kia sao lại
đặt vào chỗ ấy.

«Khỏi lam chiều» đáng cho ta nói
đến, vì tác giả của nó ngày thơ.

Và nhất là ngày thơ nữa.
Ngày thơ khi ông diễn đạt tư tưởng,
khi ông trông ra cảnh vật, và khi ông
tả tâm lý người trong truyện ông.

Rằng nanh lợn rừng ông trông thấy
nhe ra như cái lưỡi lê hung tợn. Muốn
nói rằng ngọn lửa cháy trước mặt làm
cho lòng con Vịnh lại vui vẻ, chẳng biết
ngẫm nghĩ thế nào, ông lại viết: «ngọn
lửa như kéo lại sự vui vẻ ở trong lòng
cô bé.» Và khi cần phải cho ta biết sự
suy tính trong trí tưởng tượng, thì ông
cho nó thấy hiện ra một ông cụ già gọi
bảo nó rằng: «mày định đưa danh dự
mày ra bồi nhọ hay sao?» v.v...

— Nhưng cái đoạn văn chiếm giải
quán quán về sự ngây ngô là đoạn này:

«Con Vịnh, hai tay như một cái
máy lia-lĩa làm việc, mà cặp mắt lơ
lờ hình như đi vào cõi mộng... Sự
thực thì nó chẳng mơ mộng gì đâu,
nó cũng chẳng nghĩ tới thằng Đồi, chỉ
vì mệt quá, nó buồn ngủ.» (Trước lúc
từ biệt thằng Đồi).

Rồi hình như gâu cái lối viết lạ lùng
ấy và cho đó là một phương pháp nghệ
thuật tối thần tình, cách đó mấy trang,
tác giả lại nhắc lại (sau lúc rất cảm động
nó phải từ biệt thằng Đồi):

«Rồi nó lại cầm lấy cái sàng, hai
tay lia-lĩa làm việc, mắt lơ lơ như đi
vào trong cõi mộng. Nó có nghĩ gì đến
những truyện xa xôi nữa đâu. Nó mệt.
Nó buồn ngủ.»

Nói tóm lại, «Khỏi lam chiều» là

một cái kết quả mập mờ của một cái
tài không rõ rệt.

Tác giả tưởng mình giản dị khi mình
thiếu tình cảm, và đã công hiến cho đời
«một sự ngộ ngẩn in thành sách»;
tưởng đó là một tác phẩm ngày thơ.

Nhưng không sao.
«Khỏi lam chiều» so với những
công trình sáng tạo khác, chỉ có giá trị
của những nhân vật trong «Khỏi lam
chiều».

Nghĩa là chỉ có giá trị của những
hình nhân ở bên cạnh những người
thực.

Lê-Ta

TIN VĂN... VĂN

Hôm nọ, ông Trương Tửu công bố
rằng:

«Tôi không thuộc về văn-phái Lê-
tràng-Kiều».

Văn phái Lê-tràng-Kiều?

Quái nhỉ! mà văn-phái ấy nó thế nào?

Thôi phải rồi, nó ở gác Phương Đông,
nhà thuốc lậu Hồng Khê ở cái gác mà
ông Lê-tràng-Kiều ngồi để để tựa cho
một vài cuốn sách.

Cô Lê Chi bây giờ lại ra.
Ở báo Đông-tây ấy. Cái người con
gái ấy ranh mãnh đáo để và hay cãi
nhau với đàn ông.

Người ta cứ muốn nói:
— Này mồm loa mệp dài vừa vừa chứ.

Cô Lê Chi?

Lê Chi hẳn là biệt hiệu của một cô có
tên khác thế.

Xem nào!

Lê Chi... Lê Chi hẳn là... Thôi, phải
rồi, Lê Chi hẳn là Chi Lê!

Hẳn là chị chàng ngồi lê.

Thảo nào có câu: chề la chề lầy, con
gái bấy nghề, ngồi lê là một.

Mùa hè đến. Ve sầu cũng đến.

Ở các phố, người ta hoảng lên gọi:

— Ông Nguyễn-công-Tiểu ơi! Ông
Nguyễn-công-Tiểu ơi!

Ông Tiểu hiện nay đã đi trốn.

XIII Chàng

TU' VI NHAN VAT

PHAM-LÊ-BÔNG

Câu trùng giải:

Ông bắt chước ông Phạm-
Quỳnh xếp Patrie Annamite
định làm thang mây, nhưng than
ôi: tờ Nam Phong thì dày, mà
tờ Patrie Annamite của ông thì
mỏng teo, xếp bao giờ cho tới.

Tư Kha, Hanoi

Những câu khác:

Cố lẽ kiếp trước, ông là con
chuồn-chuồn cho nên bây giờ
ông mới hăm hực muốn được
cặp cánh mà trời quên ban cho
ông.

Một người có nhẽ rất muốn
học phép thần tiên vì rất muốn
lên bổng, nhưng kiếp trước tu
chưa đắc đạo, nên nay phải lê-
la từ chiếc kim khánh.

H.L.T. Saigon

Một con chuồn-chuồn chỉ có
một bên cánh nên dù muốn bay
bồng lên cao mà vẫn không sao
được,

Hà Thanh

Có cửa hàng pháo thăng thiên
vào... Huế.

Thái bá Lộc

Nếu đất... xứ sở mà phát, thì
mũi nổ như cái khánh, lên như
pháo thăng thiên, danh vang
như ống lệnh, nhưng không khéo
có ngày tan như xác pháo.

Chyêu's Phủ-lý

ĐỒ

«Ai giảng được là người không tài

Ngày đêm ra rả kêu

Toàn một giọng đều đều

Mùa hè đến mới thấy

Tiểu ghét nhưng Lãng yêu

Nguyễn-tiến-Lợi

THI VẼ TRANH QUẢNG CÁO

Kỳ thi vẽ tranh quảng cáo xổ
số Đông Pháp người trúng giải nhất
(trong số 118 người dự thi) là ông
Nguyễn gia Trí sinh viên năm thứ năm
trường Mỹ thuật. và họa sĩ của báo
Phong Hóa.

Báo mới

1 — «Nữ lưu tuần báo» của bà Tô-thị-Đệ đã
ra số 1 ngày 22 Mai 1936. Báo quán 104 Rue
Mac-Mahon Saigon.

2 — Tuần báo «Hồn trẻ» do ông Nguyễn-
văn-Riêm tức Uyên Diễm chủ trương bộ biếm
tập sẽ ra số một ngày 6 Jun. Báo quán 11 Run
du Takou Hanoi.

NGŨ NGÔN LA FONTAINE NGƯỢC SÁCH

CON QUẠ VÀ CON CÁO

Quạ già vắt vẻo trên cây,
Mỏ tha bánh sữa, mùi bay ngọt ngào.
Cáo già thỉnh mũi làm sao,
Lon ton chạy đến, ngọt ngào tấn ranh:
— «Xin kính chào quạ tiên sinh,
Trông ngài lịch sự, đẹp, xinh nhường nào!
Tiếng ngài vì cũng thanh cao,
Sừng cùng bộ cánh bánh bao tuyết trắng,
Át ngài Chùa Phương sơn lâm...»
Quạ già nghe nói, nghĩ thầm, đoán ra.
Biết ngay cái chủ cáo già,
Buồng lời nịnh hót, chỉ là tán ăn.
Quạ bèn quắp bánh vào chân,
Rồi xong cất giọng cười gần, mỉa-mai.
— «Bảo này, chủ cáo kia ơi,
Tờ đây nào phải như ai mà rằng,
Thôi đừng tán nhit tán nhăng,
Lộc lừa tùy mặt, nịnh xằng tùy nơi.
Lạ chi phường hót trên đời,
Chỉ hồng ân hại những người quá tin».
Nói xong mỏ bánh soi liến,
Cáo già tơ mồm đứng nhìn mà cảm.
Thẹn vì bị quạ chơi khăm
Ngờ đâu sỏ lá gặp thằng ba que.
Quắp đuôi lủi thủi đi về,
Từ nay nịnh hót quyết thôi xin thôi.
Nhưng mà đã trót dại rồi...

Tú Mỡ



— Hừ, càng lùi ra xa ngắm càng
đẹp ghê!

Các bà đau tử-cung!!!

Nếu các bà thấy trong người rữ rượi, dạ dưới đau đớn khó chịu, khi hư ra dầm dĩa, có khi vàng, khi trắng,
khi lẫn cả máu, cả mủ, hẳn các bà đã biết bị một trong bốn chứng đau tử-cung:

- 1) HƯ TRỆ TỬ-CUNG — Kinh nguyệt không đều lâu ngày tử-cung và hai sọt giấy chẳng yếu nên tử-cung sa).
- 2) NỘI THƯƠNG TỬ-CUNG — Lúc sinh đẻ trặc trở làm cho não động tử-cung, tử-cung có vết mà sinh bệnh).
- 3) NHIỄM ĐỘC TỬ-CUNG — Khi thấy kinh, vì băng bó không cho hở hơi, nên hơi độc máu xấu nhiễm vào tử-cung làm cho tử-cung sưng).
- 4) NGOẠI THƯƠNG TỬ-CUNG — Trong khi giao hợp, bị gộc độc bệnh phong tình truyền nhiễm).

Các bà dùng nhiều thuốc rồi mà không khỏi. — Nay muốn rõ căn bệnh, và muốn căn bệnh mau khỏi, nên hỏi mua thuốc:
«BÁ-ĐẢ SƠN-QUÂN TÂN» của chúng tôi, là thuốc phát minh trị bệnh tử-cung và khí hư, trăm người dùng
không sai một. Quý bà sẽ ngạc nhiên, với số tiền rất ít mà quý bà sẽ được lành mạnh và sẽ có thai nghén chắc chắn sau khi khỏi bệnh.

Giá thuốc BÁ-ĐẢ SƠN-QUÂN TÂN: Hộp lớn (10 gói) 1\$00 — Hộp nhỏ (5 gói) 0\$50

Nhà thuốc VÔ-VĂN-VÂN Thudaumot (Namkỳ)

Chi cục HAIPHONG:
108, Bd Bonnal,
Tél. 248

Tổng đại-lý NAMDINH:
Thọ-thế-Đường,
296, Rue Paul-Bert

Tổng đại-lý HAIDUONG
Tài-Lương
17, rue Maréchal Foch

Chi-cục HANOI.
86, Rue du Coton
Tél 98

Giấy kiêu mới mùa bức 1935 bằng vải «
đi rất mát chân, đẹp và bền hơn cá
thường — Có trước nhất ở Đông-Dương

VAN-TOAI
95, PHỐ HÀNG ĐÀO, HA

có nhiều kiểu khác nhau rất đẹp và lạ mắt
chưa đâu có. Có catalogues gửi đi các tỉnh

NHỮNG NGÀY CÒN THƠ

Thế là hết! Mong gì còn sống lại,
Bao nhiêu ngày thơ ấu đã đi xa!
Nhưng trên rừng hồng tươi, sao nắng
mãi?
Khiến cho người thêm tiếc buổi xuân
qua!

Này màu đỏ của sơn trên cánh cửa
Này màu xanh của lá dưới màu lơ
Của một góc trời cao, mây, sáng rõ....
Làm sao mà khéo giống cảnh ngày xưa!

Nhưng còn thiếu. Thời gian không chậm
bước,
Nên bây giờ em Thùý chẳng còn đây,
Chẳng còn rĩ bóng hoa trên bề nước,
Chẳng còn nhìn bờ ngõ khoảng trời
mây!

Hai mươi tuổi! Còn đâu là đứa trẻ
Ngắm cảnh đời qua một mảnh pha-lê,
Hay theo đuổi bóng mình, hay lặng lẽ
Sắp trong đầu những truyện rất ngộ-
nghê!

Nguyễn-văn-Kiện

HAT ĐAU DON

Bảo khác

Trung hòa số 1797, « Quan ôn và
bệnh tả »:

...Phàm người học thức, ai cũng bảo
bệnh tả là bệnh tả, quan ôn là quan ôn,
chứ không liên can gì nhau cả...

Không, nếu là người học thức thì họ
bảo rằng quan ôn chỉ là một thứ quan
của những người ngu dốt và tin nhầm
bịa ra.

Mập mờ quá

Đông pháp ngày 30-5, « Bên phía
mặt trời »:

...Họ (các cô con gái) có thể xin phép
cha mẹ đi chơi chợ hay đi lễ các chùa
miếu, để hưởng mọi sự khoái lạc của
trời cho...

Đi chợ và đi lễ mà được hưởng mọi
sự khoái lạc của trời cho, thì không
biết đó là những khoái lạc gì?

Sinh chư tây

Cũng số ấy, « Phụ-nữ với nghệ thuật »:
Cũng chỉ là hạng nghệ sĩ vô ý thức
(artiste inconsciente) không biết tự trọng
cái địa vị, danh giá của mình...

Không biết tự trọng không phải là
« inconsciente », và chữ này không có
nghĩa là vô ý thức như tác giả đã
trưởng.

Nhằm một tí.

Ngo-báo số 2615, « Quân Á lại... »:
...có tin ở Paris nói bà Joliot Curie sẽ
giữ một bộ trong nội-các mới của Pháp.
Người ta so việc này với việc quan thống
lĩnh Lebrun mời Mass Perkins vào dự
nội-các Huê-kỳ...

Có lẽ Ngo-báo nhằm một tí, vì ông
Lebrun không làm thống lĩnh Huê-kỳ
bao giờ. Hình như là ông Roosevelt
thì phải. Thực là: râu ông nọ cắm
cầm bà kia.

Dư luận là người.

Cũng bài ấy:
—... Bà Perkins hiện giữ bộ lao-dộng,
nhất thời đã làm cho dư luận có cảm-
trưởng tốt...

Còn cái cảm-giác của dư luận thì
không biết thế nào?

Đằng nào đúng.

Công luận số 7135, « Trong họn
nghèo dốt »:

Tôi thương nhớ Tôn, một thiếu niên
nghèo đói lang thang, nói cho đúng,
một tên tôi đòi ở mướn rất trung thành
với tôi...

Nếu ta đổi ngược lại: Tôn, một tên
tôi đòi ở mướn, nói cho đúng một thiếu
niên nghèo đói lang thang... thì cũng
chẳng sao. Nhưng có điều này đúng
nhất, là Tôn đã đi ở mướn, thì còn
lang thang sao được. Mà nói cho đúng
nhất, thì tác giả dùng cái chữ ấy
không đúng chút nào cả.

Chết!

Cũng bài ấy:
Tôi ngần ngại như một người lữ
khách lạc loài giữa bề tục trần đầu khổ...
Thế thì chết đuối mất còn gì?

Thâm thúy

Hanoi báo số 21, « Thơ mới »
...Vi là thi sĩ cho nên chàng chu là...
thi sĩ!

Các bạn đọc chờ có tưởng câu này
không có nghĩa lý gì. Nó là một câu
rất thâm thúy, sâu xa mà người tầm
thường không ai hiểu được!

Lại thâm thúy

Cũng vẫn bài ấy:
... Ngáy thơ không phải là khờ dại,
không biết gì; biết nhưng mà vẫn
ngáy thơ như thường.

Ấy, câu này cũng sâu sắc đại khái
như câu trên vậy.

Nhất Dao Cạo

Tuần lễ 14 ngày

Trong bát chè nhà (truyện « Thừa
chị » của K. H.)

Trong một năm chàng nhận được
hơn chục cái thư, nghĩa là đồ đồng
hai cái trong một tuần lễ.

Nghĩa là một năm có 25 tuần lễ?

Nguyễn Mai



CON LY TOET — A ha! Tam anh chiến nhất Bô.

HAI BÀI VĂN

TUẦN lễ trước, hội Tri-Tri ở Thái bình có
mở một cuộc thi văn-chương cho các
học-sinh trong tỉnh. Cậu Phạm trần Thứ, 15
tuổi, được giải thưởng nhất.

Dưới đây, chúng tôi đăng nguyên văn bài
luận của cậu Thứ, tuy bài ấy khá dài. Vì bài
đó, cho ta nhiều ý nghĩ.

— « Mùa thu năm ấy, tôi xin nghỉ việc
một tuần lễ để về thăm quê nhà. Trãi mấy
năm trời ở nơi thị thành chật hẹp, nay
lại được về thăm nơi quê cha đất tổ, lòng
tôi sung-sướng nhẹ nhàng như đã trút
được bao nỗi phiền phức ưu tư.

« Về đến đầu làng, rồi vào trong làng,
tôi lại nhận được cái lối cũ đường xưa,
khi còn bé tôi đã nhiều phen lần gót. Cái
sốit sáng nhất của tôi lúc bấy giờ là đi mau
cho chóng tới trường tôi học mấy năm về
trước. Tôi sẽ trông thấy cảnh nhà trường
phổ bày trước mắt tôi rồi vào thăm trường,
thăm thầy giáo và để thăm cả học trò năm
ấy xem có được sáng suốt tinh anh.

« Bụng nghĩ chân đi, chẳng bao lâu đã
đến nơi ước định. Nhưng trước mắt tôi
hiện ra cảnh tượng khác thường tôi không
tưởng đến. Trường học tôi trước, lúc bấy
giờ đã gần bình địa. Một bọn phu đang
cùng nhau lấy vôi hoặc búa đập, phá mấy
bức tường còn lại. Mấy bác phu hồ đang
hăng hái đưa dầm đánh vữa ở bên cạnh
đồng gạch không-lở. Trường phá rồi còn
đâu!...

« Lòng tôi buột ra một tiếng thở dài
nào-nuột.

«... Cái năm ấy, cũng trong cái trường
học ở khoảng đất này, ngày ngày tôi ngoan
ngoãn đến học đúng giờ. Cũng cũng ở dưới
mấy bóng cây bàng hầy còn đến nay, tôi
và anh em bạn ngồi nghĩ hoặc đàm-luận
văn chương các giờ ra chơi hay trước
khi vào học. Nay trước cảnh tượng ấy lại
để dục lòng sầu, cảm mà tan, hợp, thật
cuộc đời như giấc mộng thoáng qua những
ngày vui với buổi ngày thơ không nghĩ
đến tình duyên, danh lợi, nay dù muốn
nhớ xưa nào có được, thì giờ trôi, trôi
mất có còn đâu. Còn đâu là hôm cùng

nhau họp dưới mái học đường giốc lòng
chăm chỉ học hành, trên có thầy rèn cặp
siêng năng. Còn đâu là buổi đọc tờ chúc
lễ, thầy giáo và học trò ai nấy đều tươi
hơn hớn đón xuân. Bao nhiêu là kỷ niệm
êm đềm, bao nhiêu là những ngày tươi
cười hơn hớn, nay nghĩ lại không hơn gì
mộng ảo.

« Nhưng nghĩ thế mà sau tôi cũng không
buồn cho lắm. Vì nay mai, trên khoảng
đất này sẽ có, tôi chắc thế, một cái trường
học tôi tân, cửa nhiều, cao ráo, nếu mấy
tháng sau tôi trở lại, một cảnh trường
rộng rãi, nguy nga. Rồi dưới mái trường
ấy sẽ có nhiều bạn thiếu niên khác đến học-
hành cầu nên khôn biết.

« Chỉ một lúc thôi, tôi lại bắt chuyện
sang ý khác, và, vui vẻ trên con đường
khắc khuỷu, tôi mạnh bước về về họp mặt
trong gia-dình bấy lâu xa cách. »

Bài văn này được giải nhất thì cũng đáng
buồn cho văn chương annam ta lắm. Nhưng lỗi
không phải ở cậu Thứ.

Giá trước kia người ta bảo cho cậu biết
rằng sự chân thật là quý, thì có lẽ cậu không
dùng đến bao nhiêu tiếng sáo và những câu
sáo nghĩa như « cuộc đời như giấc mộng, tình
duyên, danh lợi không hơn gì mộng-ảo... », vì
như tuổi cậu thì hiểu thế quái nào là mộng-mị
với danh lợi, tình duyên!

Nhưng sự đáng buồn hơn hết, là những câu
như thế đã được nội-dồng chấm thi cho là hay
mà lấy nhất và ảnh cậu đã được đăng lên mấy
tờ báo hàng ngày.

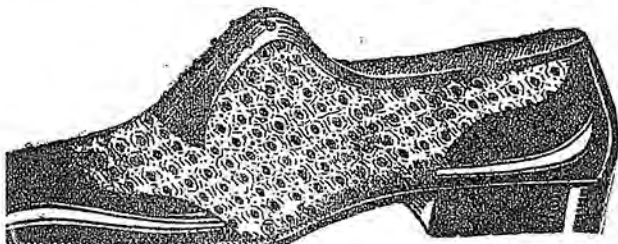
Chúng tôi dịch dưới đây một bài văn của
nhà văn-sĩ Pháp G. Courteline làm khi còn là
học trò trường trung học tỉnh Meaux.

Văn biết Courteline là một nhà văn có tài,
rất nổi tiếng trong văn-chương Pháp,
nhưng bài này ông ta làm khi mới có...
mười hai tuổi.

Xem bài đi, ta mới thấy rõ sự khác nhau của
văn chương ta và Pháp, người ta trọng sự thực,
sự quan sát đúng và trí sáng kiến, thì trong
văn chương ta chỉ trọng ý sáo và những câu
sáo cổ hủ.

(xem tiếp trang 14)

Hoi
vải
liệu :
giá mỗi đôi từ : 3\$50 trở lên



HỒN TRÉ

Tuần-báo chú-trọng về kinh-tế và văn-hóa.
Tòa soạn và trị-sự ở số 11 phố Hàng Cót Hanoi
Một năm : 1\$50, sáu tháng : 0\$80, ba tháng 0\$40, mỗi số 3 xu.
Chủ nhiệm : NGUYỄN-MẠNH-ĐANG

SẼ CÓ : Những cuộc xung-đột kịch-liệt giữa các nhà văn ở phái duy-vật và phái duy-tâm.
Những bài nói rõ về sản-phẩm của chế-độ phong-kiến ở Á-đông. — Hai truyện dài (một
dịch ở Tàu, một dịch ở Tây) và một truyện ngắn. Mấy danh-sĩ có thực-học ở ba Kỳ viết giúp

Xin gửi ngân-phieu và bài vở cho:
NGUYỄN-VĂN-RIÊM tức UYÊN-DIỆM

Tập mới số nhất đặc-biệt 10 trang khổ lớn sẽ ra ngày 6 Juin 1936

S Ò N G

TRUYEN DAI của NHAT-LINH

PHẦN THỨ HAI

TRÔNG RỘNG

THÚY và Trúc mỗi đứa tay cầm mấy cái lá mít chạy đến gần Hiệp cùng reo:

— Chú làm cho chúng cháu mấy con trâu.

— Chú biết làm ra sao?

Tuy nói vậy nhưng chàng cũng cầm lấy mấy cái lá mít loay hoay sẽ thành hình sừng trâu. Chàng cúi tìm một sợi giây buộc vào cuống lá rồi vừa giắt giây vừa nói:

— Vắt, vắt, brr...

Thấy hai đứa cháu vỗ tay cười, chàng cũng cười theo. Bỗng chàng ngừng bật vì thấy tiếng cười của chàng không hợp với tình trạng tâm hồn chàng lúc đó.

Có tiếng cánh cửa mở. Hiệp ngừng lên thấy vợ đứng dựa vào chần song sắt cửa sổ nhìn ra vườn vừa ngáp vừa hỏi:

— Mấy chú cháu làm gì đấy?

Hiệp nhìn nét mặt mệt mỏi của Thanh sau một giấc ngủ trưa dài quá hạn, nước da bóng và nhợt nhạt vì thiếu kem, phấn, lấy làm khó chịu, vội quay đi. Nhưng chàng lại tự trách mình ngay:

— Sao mình lại khó chịu? Cái tình của mình đối với Thanh đâu lại chỉ dựa vào một cái sắc đẹp rất mong manh?

Chàng nhớ lại câu của Thanh nói trong rừng: « Em sợ lắm... Nếu một ngày kia anh không yên em, thì em không biết sống ở trên đời này làm gì nữa? »

Hiệp thấy trong lòng dịu dịu, lại gần phía cửa sổ, âu yếm hỏi Thanh:

— Ngủ gì mà hơn bốn giờ mới dậy.

Thanh với chiếc áo toí nhưng khoác lên vai, rùng mình. Mấy chiếc lá tre khô theo cơn gió lạnh lọt vào trong phòng tối đen. Thanh nói:

— Nằm trong chần ấm quá. Em không muốn dậy.

Ngừng một lát, nàng thờ thẩn nói tiếp:

— Vả lại dậy để làm gì?

Hiệp cho lời nói của Thanh rất đúng. Chàng cũng vừa tự hỏi: « Dậy để làm gì? »

Thanh ngừng nhìn những đám mây sấm che mù giời và bay tán loạn sau rặng tre ngọn ngả nghiêng, là đám lướt theo chiều gió. Nàng thốt ra một câu:

— Trời hôm nay buồn quá nhỉ?

Hiệp thấy tất cả vẻ buồn của mùa đông ngụ trong câu nói của Thanh. Chàng nhớ lại bao nhiêu buổi chiều đông khác trong đời chàng, những buổi chiều đông hiu lạnh, trời mây u ám. Nhưng mọi lần, bao giờ trong lòng chàng cũng có một cái hy vọng gì để chàng quên cảnh buồn. Hôm nay khác hẳn, chàng yên lặng chịu lấy cái buồn, không có một tư tưởng

Thanh đáp:

— Cai Dương.

Hiệp hỏi vợ:

— Sao mình biết cái Dương?

Thanh đáp:

— Em có biết đâu. Sáng ngày vợ nó vào đây mà nheo xin tiền mãi. Em không cho vay tiền, chỉ bảo đóng cho nó mấy bơ gạo tám thơm để về nấu cháo cho chồng ăn.

Hiệp cau có ngắt lời:

— Sao mình không cho tôi biết?

Thanh đáp:

— Tính mình đến hay. Mình vẫn bảo không được cho mình biết những việc ấy cơ mà. Tôi không muốn cho họ quấy rầy mình vô ích. Mình quên lời mình dặn, rồi à?

— Ừ nhỉ.



ấm áp để an ủi lòng mình. Chàng ngẫm nghĩ:

— Có lẽ vì mình không có cái gì để mong ước cả.

Bỗng có tiếng khóc ở xa theo gió đưa lại. Thấy Sơn ở ngoài cổng vừa đi vào, Thanh hỏi:

— Bác ta chết rồi hay sao?

Sơn đáp:

— Chưa, thím ạ, nhưng cũng sắp.

Hiệp hỏi:

— Ai?

Hiệp nói xong, cầm đầu đi đi lại lại trong vườn. Chàng không thương gì cái Dương, vì cái Dương đối với chàng nay chỉ là một người xa lạ, cái chết của hắn không can hệ gì đến chàng.

Nhưng chiều hôm nay, cái tên đó, cái tên mà chàng tưởng đã quên hẳn, văng vào tai chàng và làm hiện ra trong trí cả một cái kỷ-vãng xa xăm.

Chàng nhớ lại hồi chàng mới lên chín, mười tuổi, nhà chàng còn ở

chân đồi bên kia, ngay cạnh phố chợ. Cái Dương và những người khác mà bây giờ chàng đã quên hết tên, đều là bạn láng giềng của chàng. Từ ngày phụ thân chàng ra làm quan, thì chàng xa cách hẳn cái xã hội nghèo hèn ấy — Hơn bốn tháng nay, tuy trở về ở gần ngay cạnh chỗ cũ, cách nhau có một quả đồi mà không một lần nào chàng bước chân qua phố chợ để hỏi thăm đến những người quen cũ.

Thanh nhìn chồng hỏi:

— Cái Dương là ai thế, mình?

Hiệp không muốn cho vợ biết tại sao chàng lại quen cái Dương, nên đáp:

— Một người thầy tớ cũ của thầy.

Thấy nói vậy, Thanh hỏi hẳn rằng ban sáng đã đuổi vợ cái Dương ra không cho vay tiền. Nàng bảo chồng:

— Nếu thế thì mình nên lại thăm chợ một tí.

Hiệp bảo Sơn vào lấy cái áo toí dạ và cái khăn quàng, rồi cùng Thanh ra phía cửa sau để treo qua đồi đi đường tắt sang cho gần. Chàng vừa đi vừa bần khoản khó chịu, và trong lúc đương tìm một cuộc vui gì để giải buồn lại phải đến thăm một người ốm nghèo. Tự nhiên chàng kéo cái vi ra lấy một tờ giấy năm đồng, ngẫm nghĩ một lát rồi đặt riêng tờ giấy bạc vào túi áo toí dạ. Chốc nữa chàng sẽ cho vợ cái Dương năm đồng để lấy tiền, đưa cái Dương đi nhà thương, chữa thuốc. Chàng cho thế là làm hết bổn phận mình. Định được cách đối phó rồi, chàng thấy yên tâm hơn.

Thanh đi bên cạnh chồng không nghĩ ngợi gì. Sau một giấc ngủ dài, được đi một lúc, nàng thấy huyết mạch lưu thông và trong người khoan khoái.

Cảnh phố chợ, Hiệp nhìn không thấy gì đổi khác; cây đa ở đầu phố trải qua bao nhiêu năm vẫn giữ nguyên cái hình giáng ngày trước,

(Xem tiếp trang 12)

Mời lại

PETROMAX

N° 900. — 100 Bougies

1 lít dầu hôi đốt

đặng 26 giờ

N° 821. — 200 Bougies.

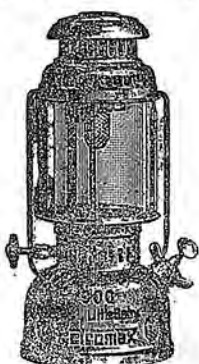
1 lít dầu hôi đốt

đặng 18 giờ

N° 826. — 300 Bougies.

1 lít dầu hôi đốt

đặng 12 giờ



DÈN MANCHON KIỀU MÓ'I RẤT TỎI TÂN

Giòng giới chế tại Đức quốc — Đốt bằng dầu lửa và dầu xăng — Rất tinh xảo, rất lịch sự, rất bền bỉ, ngọn lửa sáng sanh, chịu đựng ngoài mưa gió — Sải đèn Petromax rất được tiện tiện, ít hao dầu — Cách đốt rất dễ dàng, không sợ chực chặc đều gì. ai cũng có thể đốt được — Các nhà sải đèn manchon thiện nghệ đều công nhận đèn hiệu Petromax là tốt hơn hết —

Dèn Petromax có bảo kiết luôn luôn.

Établissements DAI-ICH

CHUYÊN MÔN BÁN CÁC HIỆU ĐÈN DANH TIẾNG:

PETROMAX, SUCCES, NOEL, ASIATIC v. v. Đồ phụ tùng các hiệu đèn đều có bán đủ.

N° 29 Bđ TÔNG-ĐỐC-PHƯƠNG. — CHOLON

T Á M I G I Ờ K I É M N Æ M

TRUYỆN TRINH THẨM của PHẠM CAO CÙNG

I. MỘT LỜI GIỚI

THIỆU CHẾT NGƯỜI

HỒI mưa lâm lụi. Trên con đường về phủ Khoái-châu thuộc tỉnh Hưng-yên, một người phu già i-ách kéo chiếc xe áo toai kín mít.

Tuy trời mưa, hai người ngồi trong xe không trông ngấm được cảnh vật bên ngoài, thế mà họ cũng không hề nói chuyện với nhau nửa lời để cho đỡ buồn, quên cái thi-giờ chán nản đường trường.

Họ đều có ý nghĩ riêng: thỉnh thoảng họ lại ngảnh nhìn nhau, con mắt đầy vẻ căm hờn. « Họ » đây là hai người: một thiếu phụ và một thiếu niên. Dùng hai chữ « thiếu-niên » đây là cho nó có vẻ trẻ, chứ thực ra chàng thiếu niên của chúng ta chỉ là một cậu bé mười một, mười hai tuổi, cặp mắt sáng, khuôn mặt tròn, đầu đội mũ trắng còn mới nguyên. Ta nói ngay, cậu bé con đó là chàng Kỳ Phát, mà người thiếu phụ là dì cậu. Các bạn nên nhớ rằng khi truyện này xảy ra thì Kỳ Phát mới là một đứa trẻ học lớp ba, chứ chưa phải một trang thiếu niên tóc điểm bạc, có tài trình thám hơn người, đã nổi danh trong vụ khám phá ra án mạng ở trong Thanh đo những « Vết tay trên trần » và tìm ra cái « Kho tàng nhà họ Đặng » ở bãi hê Văn-lý độ trước.

Ngồi ở trong xe, Kỳ Phát lúc đó nghĩ ngợi lung lăm. Chàng tức bực vô hạn vì mấy hôm trước đây, nhờ có « Chiếc tất nhuộm bùn » (1), chàng đã khám phá ra vụ tư thông của dì chàng. Thì cái con dam phụ, chồng mới chết được vài hôm đã dắt trai về nhà, nó ngồi cạnh chàng. Chính nó, lúc chàng nhẩy vào bắt gian đã to mồm lu loa vu cáo cho chàng cái tội dè hèn: sáng định sương lên vào buồng đi mở hòm ăn cắp. Cả vú lấp miệng em, hãy hỏi ai cãi cho ra cái nỗi oan Thị Kính? Hàng phố, hàng xóm, sáng hôm đó, đổ lại xem, ai cũng nhìn Kỳ Phát bằng con mắt khinh ghét. Một bà cụ già chép miệng mà nói rằng:

— Gớm, thời văn minh bây giờ trẻ con bằng tí tuổi đầu mà đã có gan lường cướp!

Một bà to béo đến xem, thuận tay cũng tát cho thẳng bé con, bằng trạc tuổi Kỳ Phát, một chiếc tát trái nên thân, mà rít theo rằng:

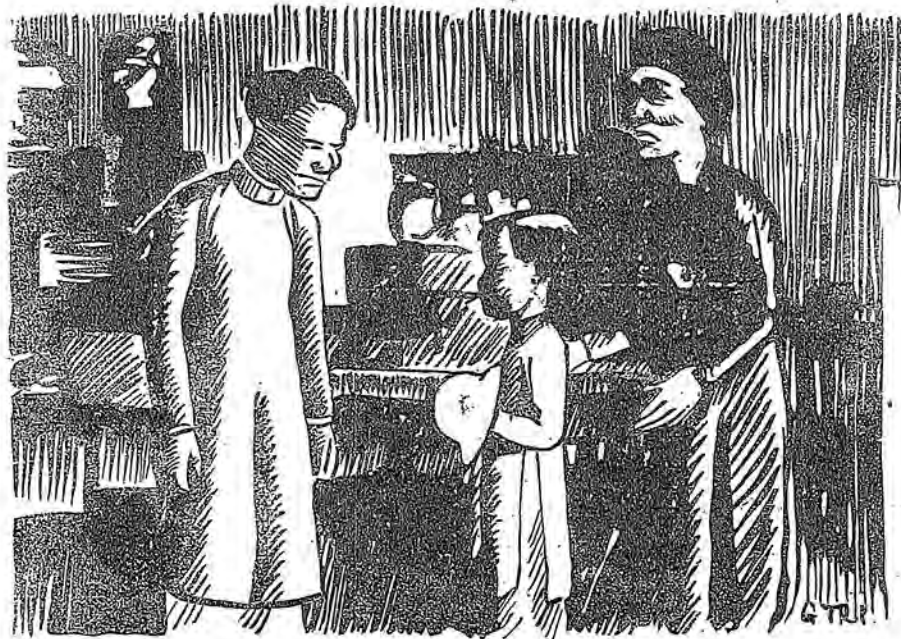
— Còn mày nữa, mày mà đồ đốn thế thì bà giết sớm!...

1. Xem Phong-Háo số 187

Kỳ-Phát đứng giữa đám người độc ác và bất công đó, cặp mắt đưng đưng. Nhưng chàng cũng đỡ uất ức một hai phần khi đi ngủ, vú già lên bờ mán, bảo chàng rằng:

— Thôi, cậu đừng khóc nữa, tôi biết lắm, chắc chẳng bao giờ cậu lại thế!

Kỳ-Phát cảm động, nắm chặt lấy tay vú già, nức nở. Chàng không ngờ rằng trong nhân loại lúc bấy giờ lại còn một người không ngờ chàng là ăn cắp. Nói thế thì không đúng, Kỳ-Phát biết chắc có một người không bao giờ lại



tin chàng có cái đã tâm đó. Người ấy là mẹ chàng. Nhưng mẹ chàng lúc này ở đâu, còn sống hay đã chết, chàng cũng không hay nữa.

Khi đi chàng thấy việc tư thông của mình bại lộ thì việc trước nhất là nghĩ cách nhờ cái gai trước mắt, rút cái gậy trong bánh xe, nghĩa là tổng cổ chàng ra khỏi nhà. Nhưng khốn thay, con ác phụ không thể nào xử thẳng tay được, vì dẫu sao, miệng tiếng thế gian cũng bảo: di ghê, con chổng.

Nhưng nó đã nghĩ ra một diệu kế, là gửi Kỳ-Phát lên phủ Khoái-châu, ở nhà một người anh họ mình, lấy cớ rằng bây giờ ở nhà chỉ toàn đàn bà, Kỳ-Phát hay lêu lổng chơi bời, nay gửi lên Khoái-châu thực tiễn người rèn cặp.

Thế là hôm đó, một hôm trời mưa lâm lụi, Kỳ-Phát cùng dì và một chiếc hòm nhỏ, đi xe lên phủ Khoái-châu « du học ».

Di chàng đưa chàng lại chào ông giáo Hy, một ông giáo có tiếng dữ dòn nhất trường, rất lễ phép mà thưa với ông giáo rằng:

— Thưa, thầy cháu mất sớm, trăm sự chúng tôi đều nhờ ở ông. Cháu nó được cái thông minh, nhưng, biết lòng con không ai bằng mẹ, chúng tôi không dám giấu, cháu nó buồn bĩnh và lại... có ý gian lắm ạ!

Thế là bà mẹ hiền từ ấy đã gửi gắm chàng Kỳ-Phát cho ông giáo bằng một lời giới thiệu quý báu. Nếu một cái séc-ti-phi-ca (1) xấu đã làm cho một thầy ký không bao giờ kiếm được việc làm, một quyền li-vê (2) xấu đã làm cho một cậu học trò không xin

học được ở trường nào, thì cái lời giới thiệu chết người kia đã làm cho Kỳ-Phát lần thứ hai mang tiếng là thẳng ăn cắp. Cái lời giới-thiệu ấy đã làm cho ông giáo Hy tự nhận mình là một nhà trinh thám.

Kết quả trước tiên của lời giới thiệu chết người ấy là ngày hôm đầu tiên đi học, Kỳ-Phát được gọi lên trước bàn học, ngó ngàng trước cặp mắt trở và to của ông giáo Hy:

— Tôi bảo cho anh biết trước: anh không bướng được với tôi đâu! Hừ, bé ăm trộm gà, nhón ăn trộm trâu! Anh trừng mắt nhìn tôi đấy, phải không? Lần đầu tôi tha cho không đánh đòn, nhưng anh phải chép, đến chiều nộp, câu này: L'honnêteté est la mère de toutes les qualités (3) Thôi, về chỗ!

Ông giáo Hy đã thực hành câu: dạy con từ thuở còn thơ, dạy học trò từ thuở bơ vơ mới lại!

- 1 Certificat
- 2 Livre
- 3 Sự thực là mẹ mọi nết tốt.

II. KHÔNG CÁNH MÀ BAY

Một hôm thứ bảy. Trời rét như cắt, ông giáo Hy thu thủ trông chiếc áo ba-dờ-suy, đi bộ từ nhà sang trường. Gió lạnh, tuy ông đã kéo cổ chiếc áo dạ lên tận gáy, thế mà chiếc mũi ông, vừa cao vừa to, cũng bị công mà thành ra đỏ. Ông tới trường, bắt tay các bạn đồng nghiệp, rồi nhìn đồng hồ nhà trường, lấy lại đồng hồ của mình, ra hàn uống nước, hút thuốc. Ông thở hơi khói thuốc lảo, uống hùm nước nóng, tự nhiên thấy trong người hết lạnh, rồi hơi bức. Ông quay về lớp, treo chiếc áo ba-dờ-suy lên mắc, rồi lại nói chuyện với các bạn hữu.

Một lát sau, trống trường điểm hạ tiếng vào học, ông giáo Hy thông thả bước về lớp, vỗ tay cho bọn học trò xếp hàng vào.

Rồi ông tho tay vào túi áo khoác, treo trên mắc, lấy chiếc đồng hồ ra. Ông vừa toan quay bước lên bục, song ông thoáng nhìn đồng hồ, ông dừng bước, đưa đồng hồ lên tai nghe. Ông sẽ lắc đồng hồ cho chạy, nhưng có lẽ chiếc đồng hồ của ông nó vẫn nhất định chết, nên ông đành cau mày thở dài, rồi lại bỏ đồng hồ vào túi áo ba-dờ-suy.

Rồi ông lên bục dạy học như thường. Thời khắc qua... Tới giờ chơi, ông giáo Hy lên buồng trên uống nước. Trước khi ra khỏi lớp, ông còn quay lại mà bảo Kỳ-Phát, — hôm đó chàng phải ở lại trong lớp chép bài vì chàng giữ Cahier de Roulement:

— Anh bướng vừa chứ, ngồi mà chép bài thực cần thận không có chốc nữa tôi soát lại còn « phốt », thì chó chết!

Giờ chơi vào, ông giáo Hy vẫn dạy học như thường, nhưng tới lúc trống về, ông mặc áo ba-dờ-suy vào, ngẩn người tìm tòi hết túi trong, túi ngoài, rồi bỗng giận dữ bảo tụi học trò:

— Hãy khoan không được ra vội!

Rồi ông thở dài, lắc đầu gọi:

— Kỳ-Phát, anh lên đây tôi bảo.

Cả lớp đều ngạc nhiên. Ông giáo Hy nhìn Kỳ Phát từ đầu đến chân rồi chép miệng:

— Gớm thật!

Kỳ Phát ngạc nhiên; chàng tức mình vì thấy bọn học trò đứng xúm quanh nhìn chàng như nhìn một con vật lạ:

— Thưa thầy bảo con gì ạ?

— Lại còn bảo gì? Thôi, anh đừng vờ nữa, muốn sống thì đưa ngay trả đây!

— Thưa thầy, trả cái gì ạ?

— Này, trả cái này!

(Xem trang sau)

THỤT RỬA GIÚP!!!

Các bạn tốt nhà mua thuốc **Lậu, Giang-Mai** — Biểu thêm thuốc thụt các bạn ở xa. — Tính giá đặc biệt với anh em lao-dộng.

Lậu. — mới mắc: buốt tức ra nhiều máu, có khi lẫn cả máu đông — kinh niên: tiểu tiện thông có vẩn, ít máu hoặc sáng ra một vài giọt dùng thuốc số 7. — chưa dứt nọc: khi ráo máu, nước tiểu có mảng rớt, quy đầu sưng, — ra rỉ gĩa hoặc buồn ngứa trong ống tiểu, dùng thuốc tuyệt nọc lậu số 9 thuốc lậu đều giá

0\$60 một hộp. — Khi khỏi lậu mà nước tiểu khi trong khi đục hoặc đau lưng mỗi xương, hoặc gi-tinh mộng-tinh thì dùng.

« **Kiên-tinh-tư-thận hoàn** » mỗi hộp uống 5 ngày giá 1\$50.

Giang-Mai: Lén mụn ở quy đầu, phát hạch (soài) hoặc lở loét khắp mình mọc mào-gà, hoa-kẻ rất gần rất thối

đau xương rụng tóc, rức đầu, lưng lay rãng hay thối mồm, củ-dinh, thiên-pháo dùng thuốc số 21 đều khỏi chắc chắn giá 1\$00.

Đàn-bà lậu: 7 phần 10 bệnh chỉ ở đường âm hộ (voie vaginale) còn 3/10 bệnh phát cả ở âm-hộ (vagin) và ống tiểu (urèthre). Bệnh ở ống tiểu thì cũng buốt tức như đàn ông. Nhưng nếu chỉ phát ở đường âm-hộ (voie vaginale) thì khác, nghĩa là không

buốt tức, tiểu tiện như thường, vẫn êm ái mà ra nhiều máu giống như người có nhiều khi bệnh, thỉnh thoảng thấy hơi tức và nóng ở cửa mình. Để quá trùng ăn vào tử cung, buồng trứng thì nguy hiểm. Phải dùng thuốc số 4 mỗi hộp uống 3 ngày giá 1\$20 và Cao hút độc trừ khi lở số 17 mỗi hộp dùng 2 ngày giá 1\$00.

THANH-HÀ DƯỢC-PHÒNG 55 Route de Hué (phố Chợ Hôm) Hanoi... là nhà thuốc chuyên trị bệnh tình, — Nhận chữa khoán — Có phòng thụt rửa. Có danh-y coi mạch cho đơn bốc thuốc và chế các thứ cao, đan, hoàn, tán — chữa các bệnh người lớn trẻ con. — **Đại-lý:** Sinh-Huy Dược-diểm 59 Rue de la gare Vinh

vua nói, ông giáo Hy vừa thuận tay cho Kỳ Phát một chiếc tát đồ hào quang hai mắt. Bản tính Kỳ Phát vốn rất bướng, hẳn chỉ nhìn nhục có chừng thôi, khi quả cái mược ấy thì hẳn không chịu nữa. Hẳn đỏ mặt, nhìn thẳng ông giáo.

— Nào tôi có lấy cái gì?
— Phải, không lấy, chỉ lấy có cái đồng hồ thôi!

Bị người vu oan, Kỳ Phát nhất định cãi.

— Tôi lấy bao giờ, không tin thì thầy khám cặp tôi xem!

Ông giáo Hy cười nhạt lắc đầu:

— Thôi đừng cãi nữa! Tôi còn lạ gì những phường ăn cắp, đưa nào lấy chẳng tâu tán tang vật ngay đi, đại gì lại giữ trong mình, để người ta khám thấy!

— Thế thầy lấy có gì mà bảo tôi lấy cắp chiếc đồng hồ của thầy?

Ông giáo Hy bị Kỳ Phát hỏi vặn thì tức lắm, phải, làm một ông giáo mà bị học trò hỏi vặn, thì còn gì nữa? Ông giáo cười gằn mà bảo Kỳ Phát:

— Cần gì phải chứng cứ, thì ai còn lạ gì tính anh, đến mẹ anh cũng còn bảo tôi hôm xin cho anh vào học: «Cháu nó có tính gian lắm, ông phải coi chừng!» Thì gian là gì, gian nghĩa là ăn cắp! Hãy hỏi từ lúc vào học đến lúc về, lúc nào tôi cũng ở trong lớp, chỉ trừ có giờ ra chơi, thì lại chỉ có một mình anh ở trong lớp. Vậy trừ anh ra, còn ai vào đây mà lấy nữa?

Ông giáo Hy suy xét như vậy thật là hợp lý, nhưng còn nhiều chỗ ông không biết đến cũng như ông không biết rằng cái người đàn bà ông bảo là mẹ Kỳ Phát không phải là mẹ, mà chỉ là người đi dục ác mà thôi!

III. MỘT ÔNG GIÁO KIÊM NHÀ TRINH THAM

Thế là ngay lúc bấy giờ, ông giáo Hy theo Kỳ Phát về nhà. Ông lập tức phân vua câu chuyện cho mọi người nghe:

— Thực là mất biến nhanh như điện. Thì buổi sáng hôm nay, lúc bấy giờ, tôi ở nhà đi lại trường. Việc thứ nhất là tôi lấy lại đồng hồ, vì chiều nay tôi có việc cần phải đi Hà-nội cho đúng giờ. Nhưng đồng hồ tôi mỗi ngày nhanh 15 phút, bởi vậy lúc đó tuy đồng hồ nhà trường đã 7 giờ 15, mà tôi lấy đồng hồ tôi đúng 7 giờ, vì tôi ước lên tới Hà-nội, đồng hồ chạy nhanh lên thì vừa đúng.

«Lấy lại đồng hồ xong, tôi bỏ vào túi áo ba-dờ-suy, treo ở lớp, rồi ra nói chuyện với các ông giáo. Lúc trống vào học, tôi vừa toan lấy đồng hồ ra để dạy học trò, thì đã thấy đồng hồ chết lúc 8 giờ kém năm, nên tôi đành bỏ vào túi áo. Lúc giờ ra chơi thì tôi cũng để áo ở trong lớp, có ngờ đâu lúc tan học rồi đến đồng hồ thì đã mất từ bao giờ.

Người anh họ đi Kỳ Phát hỏi:
— Nhưng tại sao ông giáo lại nghi cho Phát lấy?

— Khốn nạn, không nó lấy thì ai vào đây nữa. Sáng nay, trong lúc giờ chơi, chỉ có nó là được phép ở trong lớp mà thôi! Nhưng mất chỗ phải rào rậu, từ nay tôi cảm hết tất cả học trò, không trừ một ai, được lại vắng trong lớp lúc giờ chơi nữa.

Người anh họ quay lại hỏi Kỳ Phát:

— Thôi, anh có chót đại lấy thì đưa trả ông giáo đi!

Kỳ Phát lặng im không trả lời; trong óc chàng hình như đang mãi nghĩ điều gì.

Ông giáo Hy thấy Kỳ Phát không



nói, thì nhìn thẳng vào mặt chàng mà nói rằng:

— Lặng im nghĩa là thủ tội, vậy anh lấy đầu đầu đưa trả tôi, rồi tôi tha cho.

Kỳ Phát cũng vẫn không nói. Không thể nên giận được nữa, ông giáo Hy đi ngón tay vào trán Kỳ Phát, nghiêng rằng, rít lên rằng:

— Mày to gan lắm, về sau thì đi ăn cướp, con ạ!

Bấy giờ Kỳ Phát không uất ức nữa, vì mạnh mẽ vụ trộm tuy nhỏ nhặt, song lạ lùng này chàng đã đoán được cả rồi. Chàng chỉ cần suy nghĩ kỹ lại xem những điều mình ước đoán có đúng không?

Nhưng chàng đã đoán đúng!

Chàng vui mừng lộ ra nét mặt, không nghĩ ngợi gì nữa, vì trong óc đã có một chương trình hành động hẳn hoi.

Buổi chiều hôm đó, ông giáo Hy cũng yên trí vào lớp dạy học với một chương trình hành động!

Việc thứ nhất là ông bắt Kỳ Phát quỳ ở một góc lớp với một chiếc biển treo lưng lửng trước ngực, trên đề mấy chữ «Je suis un voleur» (1), rồi ông ra lệnh cho tất cả lớp biết rằng từ nay, ông cấm giờ chơi, không một ai được vào trong lớp nữa.

(Còn nữa)

Phạm Cao Cung

(1) Tôi là một thằng ăn cắp.

SÔNG

(Tiếp theo trang 10)

nên trông tưởng như không cao lớn lên được chút nào. Ngoài cái nhà gạch của Hiệp ở trước ra, còn thì toàn nhà tranh cả; những nhà tranh lụp sụp, màu nóc lẫn với màu đất, liên tiếp nhau thành một hai dãy phố dài nằm ép dưới chân đồi. Cảnh phố, trên một (đồi) đất rộng, leo tèo mười cái lều chợ sơ sác, cột tre lằng khằng in bóng xuống một cái lạch nước con.

Hiệp quay lại hỏi Sơn:

— Cai Dương vẫn ở thuê chỗ cũ đấy chứ?

Sơn giao tay chỉ một cái nhà ở đầu phố bên cạnh, một bụi chuối:

— Bấy giờ bác ta ra ở đó vì đã lâu không trả tiền, nên ông Thái không cho ở thuê nữa.

Hiệp không ngờ đầu cai Dương, một tay giàu nhất phố chợ nay lại nghèo đến như thế. Trước kia cai Dương đi làm mỏ có dành dụm được ít tiền và dựng một cái nhà gỗ ngay bên cạnh nhà chàng. Đồng một hôm cai Dương bán cả nhà lẫn đất cho thân phụ chàng, rồi bỏ đi làm ăn nơi khác. Nhưng cái cơ tại sao phải bán nhà thì Hiệp không biết rõ, vì hồi đó chàng đi học vắng.

Sơn đi mau xuống trước để báo cho nhà cai Dương biết rằng Hiệp và Thanh lại thăm.

Vợ cai Dương bế đứa con ở trong nhà chạy ra, nói mấy câu cảm ơn rồi òa lên khóc một cách rất đột nhiên. Hiệp khó chịu, vì chàng cho là vợ cai Dương khóc giả dối để làm tranh lòng mình và vội tiền.

Chàng cúi đầu bước qua cái cửa thấp và nhỏ; vợ cai Dương lấy một cái chiếu, rồi bụi và giải vội lên giường mời Hiệp ngồi. Hiệp nhìn cái chiếu hẳn thủ, từ chối rồi đi thẳng về phía một cái giường phủ màn kín mít. Thanh rút khăn tay đặt lên mũi để tránh bụi ở chiếu tung ra và để mùi nước hoa thơm làm át mùi ẩm thấp hôi hám phảng phất quanh người.

Hiệp lấy hai ngón tay gượng nhẹ vạch màn nhìn vào trong giường. Cai Dương cố nhắc đầu dây thông thả mở hai mí mắt nhìn Hiệp rồi lại từ từ nhắm lại, mấp máy môi nói rất khẽ:

— Cảm ơn quan.

Hiệp biết rằng cai Dương chỉ còn đợi giờ chết; chàng vội buông màn xuống quay ra hỏi vợ cai Dương xem chồng mắc bệnh gì. Tuy hỏi,

nhưng chàng lo đến không để tai nghe vợ cai Dương nói, đưa mắt nhìn quanh gian nhà. Thấy mấy đứa trẻ gầy gò ngồi trên ổ rơm, Hiệp hỏi:

— Nhà chị được mấy cháu?

Chàng thấy câu hỏi của chàng nói bằng một thứ giọng khinh bỉ; chàng cho rằng giọng nói phải thể mới hợp chỗ, phải thể mới để cho vợ cai Dương nhận thấy rõ lòng tử tế của chàng và cái vinh dự được một người cao sang như chàng đến tận nhà thăm chồng ốm.

Vợ cai Dương đáp:

— Bẩm quan, cháu đẻ mười mấy bận, nhưng chỉ nuôi được có năm cháu.

Thấy Thanh nhìn chăm chú vào cái đĩa cơm tám soạn, vợ cai Dương nói:

— Nhà cháu từ hôm qua không chịu ăn uống gì cả. Mấy bó gạo bà lớn cho đem về thôi còn để nguyên đấy.

Hiệp nghĩ đến nỗi khổ của mấy đứa bé có lẽ đói bụng mà đành ngồi nhìn đĩa cơm trắng và thơm, thèm mà không được ăn. Chàng đưa mắt nhìn Thanh có ý trách, rồi cúi vào tay vợ cai Dương tờ giấy năm đồng:

— Chị cầm lấy mai đưa anh cai vào nhà thương.

Nhìn quanh gian nhà tối tăm, những bức vách đất long lở, và mấy



đứa trẻ ốm đói ngồi sát vào nhau trên ổ rơm cho khỏi lạnh, Hiệp ngẫm nghĩ:

— Không biết làm sao họ sống được, mà sống thế này thì sống làm gì?

Nhưng tư tưởng của chàng chỉ đến đây là ngừng lại, vì chàng còn bận nghĩ đến việc ra ngay khỏi nhà cai Dương. Chàng cho mình đã làm đủ bổn phận và khi bước ra ngoài đường thấy người nhẹ nhõm như thoát khỏi một cái ngục tối.

(Còn nữa)

Nhất Linh

HOTEL & CAFÉ DE LA PAIX

ENTIÈREMENT REMIS A NEUF
Changement de Propriétaire



Sa cuisine est réputée la meilleure du Tonkin. Le Restaurant de la Paix est le rendez-vous de la bourgeoisie annamite à qui le meilleur accueil est toujours réservé.

Repas soignés à partir de 1 \$ 20
Chambres R. P. Bert — 1.50
Chambres dans Pavillons et Parc Splendide, unique à Hanoï.

Charles GUILLOT, Propriétaire - Gérant

CINÉMA PALACE Từ thứ tư 3 đến thứ ba 9 Juin 1936

LE BONHEUR

Diễn theo bi kịch của HENRY ERNSTEIN, MARCEL L'HERBIER dàn cảnh.
GABY MORLAY và CHARLES BOYER sắm vai chính

TUẦN LỄ SAU (Từ thứ tư 10 đến thứ ba 16 Juin 1936)

CHARLES BOYER và GABY MORLAY sắm vai chính trong phim

LE VERTIGE

Một phim hoàn-toàn về mọi phương-diện, một chuyện cảm-động bi-ai... ALICE FIELD và ANDRE BURGÈRE sắm hai vai chính.

CINÉMA TONKINOIS Từ thứ sáu 5 đến thứ năm 11 Juin 1936

LA BANQUE NÉMO

VICTOR BOUCHER, MONA GOYA và ALICE TISSOT sắm các vai chính.

CÁI MÁY ẢNH

TRUYỆN NGAN của KHAI HƯNG



Ồi tháng ông ký Ngần ở sở Bưu-chính được phụ cấp ba đồng để bù vào tiền làm lẫn mất mát tất nhiên phải có trong các công việc giao, nhận, đổi chác.

Không làm lẫn mất mát một xu trong luôn năm tháng, ông ký Ngần để dành được một món khá to: mười lăm đồng bạc. Số tiền tập thu ấy, bà ký không nhìn mà cũng không biết đến, ông ký có thể tháng tháng đổi nó ra nước chanh, rượu bia, xì gà (còn thuốc lá thuộc về khoản trực chi đã có bà ký cày đáng).

Nhưng xưa nay ông ký vốn là người chỉ thú. Mười lăm đồng kia, ông chẳng tiêu nhảm, đã vô ích lại hại sức khỏe. Ông ra hiệu quen mua phất một cái ống ảnh, mà suốt mấy tháng nay ông đã để ý ngắm nghía, ngày bốn buổi qua lại để đến sở và về nhà.

Muốn giấu bà ký cái ngân khố con-con, ông ký không dă động gì đến món tiền phụ cấp hằng tháng. Ông đã lập mưu lập mẹo sẵn ở trong óc: Về đến nhà, ông tươi cười giờ ống ảnh lên khoe vợ:

— Mợ à, tôi vừa đánh số được đây này.

Tám đứa con, từ bốn đến mười hai tuổi, chạy ủa lại, vỗ tay reo mừng. Nhưng bà ký chỉ bĩu môi:

— Số với toán! Cậu rước cái của ấy về làm gì?

Ngần cau mày gắt:

— Mợ còn muốn gì nữa? Mất có năm hào được cái máy ảnh đáng giá ba chục, mợ còn kêu ca ư?

— Khốn nhưng còn kính ảnh, còn ghước ảnh, lại chết tiền thôi!

Chữ «thôi» bà ký kéo thật dài trong khi cặp lông mi bà dúi lại và cong lên. Bỗng bà tươi ngay nét mặt, vui vẻ bảo chồng:

— Được, cậu để đấy, rồi tôi bán lại cho. Bán độ mười lăm đồng thôi thì ai chẳng muốn mua.

Ông ký ra oai:

— Tôi không bán lại, mợ hiểu chưa? Bà ký lạnh lùng:

— Thì cậu không bán lại. Nhưng tôi xin nói trước, cậu chớ rờ vào tiền lương tháng để mua kính ảnh đấy.

— Tôi không thèm rờ (Ngần đã nghĩ đến số tiền phụ cấp).

— Thế thì được! Được lắm!

Chiều hôm ấy ông ký Ngần vác ống ảnh đến hỏi một người bạn thạo nghề

cho biết đủ hết các khố về khoa chụp hình. Lúc ở nhà bạn ra, ông ký đã hiểu thấu «objectif» là gì, «obturateur» là gì, «diaphragme» mở rộng, hẹp thế nào, «temps de pose» nhanh, chậm tùy theo trời nắng, trời râm như sao... vân vân. Người bạn không tiếc lời chỉ bảo và lại đãi Ngần cả một cuốn «phim» bỏ quên trong ngăn kéo từ bao giờ không nhớ. Vì thế chàng dặn:

— Ấy, bác dùng tạm để tập chụp thôi, chớ tin ở cuốn phim ấy nhé. Tôi không chắc nó còn tốt đâu.

Hôm sau là chủ nhật. Ông ký Ngần

Gia-đình ông ký Ngần với đủ các màu sắc sỡ giắt diu bằng bể kéo bộ lên bách-thủ. «Đó cũng là một cách tập thể-thao». Ông ký bảo bà ký thế.

Đến Bách-thủ, ông ký tìm mãi mới được một chỗ tốt, một cảnh đẹp. Bên cạnh có cây soan tây rủ cành và đầy hoa tươi đỏ, đằng xa có nước hồ lấp lánh như gương. Ông ký xếp bà ký đứng giữa, các con đứng chung quanh, rồi từ đó, ông vừa xoay cẳng bước ra phía trước mặt vừa đồng dục đếm «một, hai, ba, bốn, năm». Đoạn ông cúi



khẩn khoản bảo vợ đưa đủ tám đứa con đi chơi Bách-thủ để chụp ảnh. Vợ chối bầy bầy:

— Thôi, tôi chịu. Rồi cậu lại nã tiền kính ảnh chứ gì?

— Ai nã? Có kính ảnh đây rồi.

— Đâu?

— Đã tra vào trong máy?

— Tra vào trong máy?

Ngần giờ hết giọng thông thái ra giảng nghĩa cho vợ nghe thế nào là «phim», và dùng «phim» tiện hơn dùng kính như thế nào. Rồi nói tiếp:

— Cuốn phim này anh Hân cho tôi.

Bà ký ngắm nghĩ, do dự bảo chồng:

— Nhưng chỉ chụp một lần này thôi đấy. Cậu chớ có đam mê vào nhé?

— Được, cứ chụp lần này đã.

Nửa giờ trang sức. Bao nhiêu quần áo đẹp nhất, mở hòm lấy ra mặc. Thành Kỳ trong bộ lĩnh-thủy cộc lóc, cái Thành với bộ y phục tân thời mỏng dính, cái Hiền trong chiếc áo rộng lưng thụng của chị nó thối, vì chật quá....

lom khom đặt ống ảnh vào mắt ngắm nghía, gật gù khen:

— Đẹp lắm, đẹp lắm! Composition parfaite!

Hai người đi qua tò mò nhìn, bảo nhau:

— Chỗ này thiếu ánh sáng, mà lại sắp bóng mặt trời, sẽ đen như củ sừng.

Bà ký thoáng nghe rõ lời bình phẩm, chạy lại thuật với chồng. Ông ký, giọng khinh bỉ:

— Chúng nó biết gì!

Nhưng ông cũng tìm một chỗ khác sáng hơn. Lại xếp hàng, lại đếm bước, lại ngắm nghía, lại tự khen:

— Hà hà! composition pyramidale!

Những câu chữ Pháp ông ký đã đọc được ở một quyển sách bạn vừa cho mượn.

Rồi ông xoay, rồi ông vặn ốc, rồi ông loay hoay để gần, để xa, để mau, để chậm. Những điều mới học lộn xộn rồi bùng trong óc ông.

Nhưng mười lăm phút sau, ông cũng

mò ra được đủ mọi điều cần thiết, và dương máy để bấm:

— Cần thận nhé. Hế đếm đến «trois» là tách đấy. Un, deux,.... Thằng Vân ngược đầu lên một tí. Un!.. cái Thành đừng vịn. Được đấy. Un! deux! Đừng chớp mắt... cổ một tí thôi. Tươi lên... Un, deux, et.... trois. Ça y est!

Một giờ sau, khi đã chụp xong cả tám cái ảnh, gia-đình ông ký Ngần lại cùng nhau thông dong đi bộ trở lại nhà.

Hai ngày mong đợi.

Trong hai ngày ấy bà ký luôn luôn nói chuyện với ông ký về ảnh. Bà chỉ sợ lúc bấm «tách» bà lại chớp thì mất sẽ hóa mù, và bà ký kéo mãi chồng về một lần đã hấp tấp với bấm giữa lúc bà há miệng định mắng thằng Sửu.

Hôm thứ ba, ông ký ở sở về, về mặt bức tức, cau có. Ông lầm bẩm:

— Khỉ quá! Tiền đâu bắt lợi!

Bà ký vội nhắc:

— Ảnh, cậu đã lấy về rồi đấy chứ?

— Lấy gì? Hồng hết còn đâu! Rõ anh

Hân tệ quá. Ai lại cho mình cuốn phim cũ, bị «voilé» từ đời nào!

Bà ký tái mặt đi và bĩu dài môi dưới ra:

— Cậu thì còn được việc gì! Rõ vụng múa chề đất lếch.

— Hừ! Vụng múa! Rồi mợ xem tôi có vụng múa không. Tôi đã mua cuốn phim mới đây.

— Cậu mua?

— Phải, tôi mua, ba hào chứ mấy vạn?

— Thì hăng ba hào? Ba hào chẳng

được một ngày tiền chợ ư?

Chồng nói lảng:

— Mợ trang điểm ra ngồi để tôi chụp lại.

Vợ gắt:

— Chẳng chụp, chẳng vẽ gì nữa. Cậu muốn chụp, mời cậu đi nơi khác mà chụp... Rõ phi cả tiền. Chả biết ảnh biết

lẽ gì cũng làm bộ!

Chồng không sao nhịn nổi:

— Làm gì mà nhắng lên thế? Thấy

người ta không nói gì lại cứ được thế.

Hai người cùng to tiếng, cãi nhau kịch liệt, văng vào mặt nhau đủ những câu tàn tệ. Và một suýt nữa, cái ống ảnh đã chẳng còn toàn vẹn.

Ông ký Ngần hăm hăm vác máy ra đi.

Sự bất hòa trong gia-đình đã hẳn gieo yên.

Ông ký chịu nhún một tí, bà ký chịu

PHUC-LOI
1 Avenue Paul Doumer à Haiphong

Articles de Nouveautés
Chapellerie, Parfumerie,
Lunetterie,
Cravates, Chemises Sport

MARQUE

BALTY

ECOLE INDOCHINOISE

l'unique cours par correspondance rationnellement organisée de l'Indochine, dirigée par une réunion de professeurs licenciés et bacheliers

Direction et Administration

99, Route de Hué — Hanoi



Leçons particulières par
professeurs nombreux et compétents
S'adresser à M. VU-DINH-LIEN

Les vacances vont venir

Inscrivez-vous à l'Ecole Indochinoise. Elle vous fera faire en trois mois, dans les conditions les plus commodes et les moins onéreuses, les progrès d'une année.

Pour tous renseignements s'adresser à M. VU-DINH-LIEN
Administrateur de l'Ecole Indochinoise

Directeur des cours par correspondance de l'A. J. S.

99 Route de Hué

N. B. — Joindre un timbre pour réponse.

NAM NỮ' BẢO TOÀN

AI CŨNG NÊN ĐỌC, VÌ NÓ GIỮ GÌN CHO THÂN
THỂ CHÚNG TA RẤT LÀ TRỌN VẸN. GIÁ 0\$50

Nam Nữ Bảo Toàn của M. Lê-huy-Phách là một cuốn sách khảo cứu rất công phu — Nói rõ những bệnh của Nam Nữ thanh niên: những bệnh thuộc về huyết, những bệnh thai tiền, sản hậu... những bệnh Phong-Tinh — Giải thích rành mạch từng bệnh một — Dạy cách phòng bệnh, chữa bệnh, làm thuốc lấy mà dùng... Thực là một cuốn sách từ xưa tới nay chưa ai có đủ tài liệu làm ra được. Dày hơn 100 trang, giấy tốt in đẹp. Có chụp ảnh hình các bộ phận sinh dục và hình các vi trùng bệnh Phong Tinh. — Bán tại nhà thuốc Lê-huy-Phách. Ở xa gửi thêm 0\$20 làm cước « bảo đảm » và tiền emballage. — Gửi mandat hoặc tem cũng được.

Lậu, giang mai
không uống thuốc Lê-huy-Phách
nhất định không khỏi.

Lê-huy-Phách là nhà thuốc độc tài chữa bệnh Phong-tinh. Thuốc Lê-huy-Phách uống vào khỏi ngay, trăm nghìn người không sai một, khắp Đông-Dương ai cũng biết tiếng

BỆNH LẬU. — Mới mắc: tức buốt, ra mủ, kinh niên: tiểu tiện vẫn đục, ít mủ, ướt quy đầu... nếu không dùng « Thuốc năm 1935 » số 70 nhất định không khỏi. Nhé 3, 4 hộp, nặng 8 hộp là cùng. Giá 0\$60

GIANG MAI. — Lở loét quy đầu, phát hạch, lên sỏi, đau xương, giắt thịt, mọc mào gà hoa khế, mới mắc hay đã lâu, dùng thuốc « Giang mai » số 18, nhẹ 1 hộp khỏi hẳn, nặng 2, 3 hộp quyết khỏi dứt nọc. Giá \$00.

Lọc máu

Tuyệt nọc lậu, Giang mai.

Bệnh lậu, giang mai chưa tuyệt nọc: tiểu tiện khi trong, khi vàng, khi đục, có vẩn, có cặn, nhói nhói ở trong ống tiểu, ướt qui đầu, bấp thịt rứt, đau mỗi thân thể, tọc rưng, mờ mắt, ù tai, đau lưng... Nếu không dùng « Tuyệt trùng » số 12 (giá 0\$60) và « Bỏ ngủ tạng » số 22 (giá 1\$00, nhất định không bao giờ khỏi được mà mang bệnh suốt đời

Phòng Tích ! Phòng Tích !

Đầy hơi, ợ chua, trong bụng vẩn khi nổi từng cục rồi lại tan, đau lưng, tức ngực, chân tay buồn mỏi, đầy da bụng, sắc mặt vàng, ăn ít, ngủ không yên... mới mắc dùng một hộp Phòng Tích số 13, đã lâu 2, 3 hộp khỏi ngay. Giá 0\$50.

LÊ-HUY-PHÁCH

TONKIN — 149 PHỐ HÀNG BÔNG — HANOI

Là một nhà thuốc có danh tiếng và tín nhiệm nhất xứ Bắc. Chủ nhân Lê-huy-Phách xem mạch thái-tổ rất tinh thông, đoán được sinh tử... Thuốc Lê-huy-Phách bảo chế theo khoa học. Bất cứ bệnh gì, khó khăn nguy hiểm đến đâu, dùng thuốc Lê-huy-Phách đều khỏi cả.

Nhà thuốc Lê-huy-Phách đã ấn hành 2 cuốn sách: 1er) Hai bộ máy sinh dục — Nói rõ những bệnh thuộc về huyết của đàn bà, những bệnh thuộc về khí của đàn ông. Có chụp ảnh các bộ phận sinh dục. — 2e) Phong tinh căn bệnh. — Nói rõ những bệnh phong tinh, có chụp ảnh hình các vi trùng những bệnh ấy. — Hai cuốn sách này đã được Nam Nữ thanh niên nhiệt liệt hoan nghênh, rất cần thiết cho sự sinh hoạt của loài người. Ai cũng nên đọc (ở xa gửi 0\$05 tem).

Đại-lý các nơi: Ninh-bình, Ích-Trí 41 Rue du Marché — Haiphong, Nam-Tân, 100 Bonnal — Nam-dinh, Việt-Long A, 28 Rue Champeaux, Việt-Long B, 225 Maréchal Foch — Thái-bình, Minh-Đức, 97 Jules Piquet — Lạngson, Lý-xuân-Quý 10bis rue du Sel — Hạngay, Hoàng-dinh-Quý, n° 5 Rue des Théâtres — Hải-dương, Phú-Văn, 3 phố Kho bạc — Vinh, Sinh-Huy, 59 Phố Ga — Huế, Văn-Hòa, 29 Paul Bert — Tuy-Hóa, Nguyễn-xuân-Thiều — Quinhon, Trần-văn-Thăng, avenue Khải-Định — Nha-trang, Nguyễn-dinh-Tuyên tailleur tonkinois — Saigon, Dương-thị-Khuyến, 109 Rue d'Espagne — Vientiane, Phan-thị-Lộc, rue afforin.

Các thứ thuốc bổ
Lê-huy-Phách hay hơn hết.

Bổ Thận số 20 (giá 1\$00). — Đàn ông mờ mắt, ù tai, vàng đầu, rụng tóc, đau lưng, tiểu tiện khi trong khi vàng, hoặc đi tiểu, mộng tinh, sậu tinh, nhiệt tinh, lạnh tinh, liệt dương... đều uống « Bổ Thận » số 20 của Lê-huy-Phách khỏi ngay. Thứ thuốc này bảo chế rất công phu — có vị phải tâm phơi hàng tháng để lấy dương khí; có vị phải chôn xuống đất đúng 100 ngày để lấy thổ khí, và đất nhất là vị hải-cẩu-thận. Thuốc này công hiệu rất nhanh Bệnh đi tinh mộng tinh chỉ uống 1, 2 hộp đã khỏi, còn bệnh Liệt-Dương uống hết nửa tá là cùng.

Bổ huyết số 68 (giá 1\$00) — Đàn bà huyết hư, da xám, mắt sâu, rức đầu, chóng mặt, đau mỗi thân thể, buồn bã chán tay. Nhất là các bà sinh nở nhiều lần tổn hại chân huyết, hoặc các cô kinh hành rất ít mà huyết ra sầm, nhọt, thân hình ẻo lả, ít ăn, kém ngủ, tâm thành hồi hộp, chóng quên... đều vì huyết hư mà sinh các bệnh vừa kể trên — Dùng « Tự-lai-huyết » số 68 của Lê-huy-Phách đổi huyết xấu, sinh huyết tốt, mọi điều như ý.

Điều kinh !!!

Điều kinh chủng ngọc số 80 (giá 1\$50) Các bà kinh không điều dùng một hộp thuốc này kinh điều ngay, lại mau có thai — Thực là một thứ thuốc « giồng con » rất chóng.

Điều kinh bổ huyết số 21 (giá 1\$00). Các cô dùng thuốc này kinh nguyệt điều hòa, bồi bổ thêm được chân huyết, tăng thêm sức khỏe !..

nhìn một tí, như thế phỏng có khó khăn gì?

Nhưng, muốn tỏ rằng mình không vụng mùa, ông ký lại đem những cái ảnh mới chụp ra khoe vợ. Cả tám cái cùng rõ ràng, có nhà, có cửa, có cây, có hoa, có người, có vật hẳn hoi. Nay cái chụp con chó cún, nay cái chụp hồ Hoàn-kiểm, lại cái chụp mấy cô đi lễ chùa Ngọc-sơn mỉm cười khi qua cầu Thê-húc nữa.

Bà ký khen mắt:

— Phải đẹp! đẹp lắm! Thì ra chỉ khi nào cậu chụp con mèo, con chó, con dĩ, con thỏ, là cậu chụp đẹp mà thôi. Còn chụp mẹ con tôi quê mùa, xấu xí thì cậu không cần, thì cậu chụp liều chụp linh.....

Ông ký cố tươi cười:

— Thì tôi đã mời vợ mãi, vợ không chịu chụp.

Bà ký gào:

— Tôi không chịu chụp thì cậu đi chụp con dĩ thay tôi, phải không?

Thế là cuộc chiến tranh lại bùng bùng bốc lên, mãnh liệt và tàn ác gấp hai gấp ba lần trước.

Và từ đó, gia đình ông ký Ngàn mất hẳn sự hòa hợp.

Khái-Hưng

HAI BÀI VĂN

(Tiếp theo trang 9)

BÀI LÀM

Một người thích đi du lịch

Ông Chéron có một cái nhà, nhưng không bao giờ ông có ở đấy cả. Nhà ấy chỉ là nơi trú ngụ của một bác quân gia chuyên việc xoay của ông chủ; và cũng lại là nơi

lưu lút của bọn đầy tớ chỉ có việc ăn cắp của người quân gia. Ông Chéron không ở nơi nào nhất định, hay nói cho đúng thì đối với ông, đâu cũng là nhà hết. Một năm khéo lắm ông ngủ nhà hộ hai mươi tối, vì ông thường đi du lịch luôn luôn.

Ông đi chơi phỉếm (theo lời ông nói) từ Paris sang Londres. Ở đấy, ông đi qua Saint Pétersbourg và Constantinople, rồi lại quay về Paris. Thực ra, không phải ông đi du lịch để để xem các thành phố đâu; ông du lịch để được du lịch thôi, ngoài ra không có mục đích khác. Ông đã từng ở Bắc-kinh bốn lần, thăm Ngũ-uớc hai bận và qua Ai-Cập bốn hai chục lượt. Ông đã đi vòng quanh thế giới trong 24 ngày, chỉ cốt hưởng cái thú không phải ngồi nhà. Nước nào ông cũng biết cả, trừ có nước Pháp; tỉnh nào ông cũng biết chỉ trừ có thành phố Paris, vì ông không có ở đấy bao giờ. Giả sử buổi sáng ông ở Francisco vừa để chân về Paris thì buổi chiều ông đã đi ngay đến tỉnh khác tận bên kia quả đất.

Trong thư viện của ông Chéron, người ta chỉ thấy có những sách dẫn đường, của hãng Chaix, của nhà Conty, sách chỉ dẫn khách bộ hành khi đi ngoại quốc... v.v. v.v. Suốt đời ông chỉ đi du lịch mà ông cũng chỉ thích có thể thôi. Ông đã dùng hết các cách để đi chơi: ông đã từng đi bộ, dùng ngựa, xe lửa, lần thủy, khinh-khi cầu. Ông đã cưỡi trên lưng voi đi khắp nước Ấn-độ, hoặc cưỡi lạc-dà đi qua nước Ai-cập. Ông đã ném đủ các món ăn tại khắp các nước trên hoàn-cầu từ món đùi cừu ở Pháp cho đến bát yến sào ở Trung-hoa. Khi ở đảo Spityberg, ông đã ăn qua thịt hải-cẩu và nhiều món ăn khác cũng lạ như thế. Ông đã trải qua nhiều sự hiểm nghèo; chết hụt tới trăm lần, suýt bị làm mồi cho hổ và rắn. Chút nữa, có lẽ ông bị bọn Thổ-Nhĩ-Kỳ dùng dao giết và, một lần kia không rõ ông dùng phép thánh gì mà thoát không bị dân dã-man Phi-châu gọt

Một cuốn truyện trinh thám có giá trị

Vết tay trên trán

(Quảng đời ly-kị của chàng Kỳ-Phát) của PHẠM-CAO-CÙNG

140 trang, giá 0\$45
(0\$50 cả cước) Riêng các bạn đọc Phong Hóa không phải chịu cước; gửi 0\$45 tem cho nhà Xuất-Bản Mai-Lĩnh 60-62, P. Doumer Haiphong — 7, Vieux Marché - I'anoi

Chuyện Ta, chuyện Tàu

Hai Bà đánh giặc giá 1 xu, là chuyện hai Bà họ Trưng đánh Tàu, Nguyễn-Tử-Siem soạn rất hay, lại có hình vẽ đẹp, 16 trang lớn, vài ngày ra một cuốn.

Lịch-sử Vợ Ba Đề-Thám mua-trí rồi-rang vô cùng, Thám nhờ có người vợ này mà nổi tiếng « Kiệt-biệt » đã trọn bộ, đầy 96 trang, giá 0\$10.

24 người anh-hùng cứu quốc đầy 544 trang lớn, bìa đẹp, giá 1\$20.

Tục 24 người anh hùng cứu quốc đầy 160 trang lớn, giá 0\$40.

Tiền Hán diễn nghĩa chuyện Bái-Công, Hạng-Vũ hay vô cùng, đầy 653 trang lớn, bìa đẹp, giá 1\$30.

Đông-Chu Liệt-Quốc diễn nghĩa hay hơn Tam-quốc đầy linh 2000 trang, giá 1\$50

Mua buôn, mua lẻ thơ, mandat để cho nhà xuất-bản:

Nhà in Nhất-Nam 102 hàng Gai Hanoi
(Có gởi Contre rembourser cước phí người mua chịu)

BINH HO

Bệnh ho là bệnh rất nguy hiểm, ban đầu ho gió không điều trị thành chứng ho lao. Người có bệnh không lựa thuốc hay mà dùng, thì nguy hiểm cho người bệnh lắm. Như:

thuốc ho BẮC-BŨU

Từ Nam ra Bắc, ai cũng công nhận là một thứ thuốc hết sức hay. — Trị bệnh ho thần hiệu vô cùng, uống vào trong 10 phút đồng hồ thấy hạ đờm, hết ngứa cổ, trong miệng rất dễ chịu, nội ngày hết ho. Hiệu thuốc này có cầu chứng tại Tòa và khắp cả Đông-Pháp, có hơn 600 nhà Đại-lý bán. Các chứng ho, như là ho phong, ho gió, ho cảm, ho siêng, đàn bà ho máu, ho đàm phlegm, ho đến nổi khan tiếng, dùng đến thuốc này thì quý ngài sẽ khen tặng vô cùng, và mới rõ lời tôi nói là đúng với sự thật. Có gởi bán khắp nơi. Giá mỗi gói 0\$10 Các nhà buôn có bán, mua số lớn nhiều, do:

nhà thuốc NHANH-MAI

298, PAUL BLANCHY — TÂN-ĐÌNH
Hanoi: do nơi Nguyễn-văn-Đức 11 rue des Caisses
Huế: Viễn-Đệ, 11 quai de la Susse
Phnompenh: Huynh-Tri, 15 rue Ohier
Vientiane: Lê-xuân-Mai (Ấu-Ba)
Vinh: Vinh-hưng-Tường, 77 rue Sarraut.

THẬP LAP KIM ĐAN

TRỊ ĐAU DẠ DÀY — PHÒNG TÍCH
Ăn không tiêu, Đau dạ bụng, Đau hơi, Hay ợ ợ chua, Sỏi bụng, Đau bụng, Đau ung. Tức ngực... — nhẹ 2, 3 ve, nặng 4, 5 ve LÀ KHỎI HẸN, — mỗi ve to 0\$35

BẢO HÒA DƯỢC PHÒNG

32 RUE DU PONT EN BOIS

(phố cầu gỗ) HANOI

Đại-lý: Haiphong MAI-LĨNH 60, 62 Paul Doumer — Vinh SINH-HUY 59 Maréchal Foch — Huế KIM-SANH Dược-Cục, Mỹ-loại, Cầu Hai, gare (Huế) Hadong MINH-HUNG 64 R. Ng. hữu Đệ

đa dẫu

Tất cả những cái kể trên cũng không đủ làm cho ông nản lòng hay bớt cái tính thích đi du lịch. Từ trước đến nay ông đã đi chơi, thì lúc giờ đến lúc chết, ông cũng sẽ đi du lịch như xưa. Rồi đây khi ông chết và giả sử chết ở nhà ông, thì tất một khoản trong chúc thư để lại, ông sẽ yêu cầu đem xác mình sang chôn lặn bên Tàu. Lại sao thế? Vì làm như vậy là ý ông muốn rồi, vì chết mà cũng còn được đi du lịch một lần nữa.

Paris Soir — Paris.
T. A. dịch.



Ở Huế sắp có trường Trung học

Huế. — Chính phủ Nam triều định hết vụ hè này sẽ lập một trường Trung học ở Huế lấy tên là « Lycée Khải định ».

Trường Quốc học sẽ chia một nửa làm « Lycée ».

Năm thứ nhất sẽ tuyển 40 sinh viên vào học

— 30 —
— 7 —

Ông giám đốc nhà Học-chính miền Trung sẽ viết giấy ra Hanoi tuyển học trò trường Trung học Bảo hộ vào học năm thứ hai và thứ ba.

Khuyến khích học sinh

Chính phủ sẽ lập cho các học sinh các trường Trung học bản xứ một kỳ thi chung. Kỳ thi này sẽ mở cho các lớp năm thứ 4 bậc Cao đẳng tiểu học, năm thứ hai bậc Trung học và năm thứ ba bậc Trung học.

Các đầu bài thi sẽ lựa chọn theo chương trình của mỗi lớp.

Hạ giá xe điện

và bổ đường Yên-phụ — Kim liên

Hanoi. — Sở xe điện đã xin hạ giá xe từ 4 xu xuống 3 xu và xin bổ đường xe điện Yên

Phụ — Kim-liên vì đường này không có lợi cho công ty.

Chế độ thuế lao mới

Theo chế độ mới mà chính phủ sắp cho thi hành thì các người trồng thuốc lá đều bắt buộc phải khai: 1) Số đất rộng để trồng thuốc (phải khai ngay khi bắt đầu trồng). 2) Số sản xuất của ruộng đất (phải khai khi hái thuốc xong) Số thuốc luân chuyển.

Những điều khai này phải trình Chương bạ trong làng để họ vào sổ. Các người chưa thuốc cũng phải có sổ sách. Lý trưởng có quyền cấp giấy thông hành tạm thời cho người có thuốc lá mang tới nhà Đoan.

Thuế rượu năm 1936

Công quỹ Đồng dương năm 1936 sẽ chia một phần thuế rượu ta cho quỹ các miền như sau này:

Miền Bắc	34 24\$
Miền Trung	14.262\$
Miền Nam	36.719\$
Cao mên	13 329\$

Nhật mang quân thêm sang Hoa bắc

Thượng-hải. — Gần đây, Nhật cho thêm quân sang đóng ở miền Bắc Trung hoa. Chính phủ Trung hoa hết sức phản đối. Đáp lại thư phản đối của Tàu Nhật lấy điều ước Quyền phi năm 1901 ra dẫn chứng, tuyên bố rằng vì quân cộng sản còn tung hoành ở mặt Hoa bắc nên Nhật phải cho thêm quân sang để phòng bị, chứ không có ý xâm phạm lãnh thổ của Tàu.

Học sinh Tàu lại biểu tình bãi Nhật

Thiên-lân. — 2000 học sinh và thợ thuyền vừa biểu tình, họ la hò đánh Nhật. Họ đã gửi đến tòa xã trưởng Thiên tân một bức thư tố cáo việc Nhật tăng quân lực ở Hoa bắc.

Hoàng-đế Hailé Héléssié sang Anh

Jérusalem 24 mai. — Ông Négus đã rời Palestine đi Anh-cát-lợi. Hoàng-đế phải cam đoan không hành-động bài Ý ở đất Anh.

Ông có đem theo 173 hòm vàng từ Ethiopie đi và sẽ gửi ở ngân hàng của chính phủ Anh.

LE TEMPS VOUS ATTAQUE COTY VOUS DÉFEND



Pour rester
— jeune —

Pour plaire
toujours

Son traitement de Beauté, moderne
complet, rapide, simple, efficace

10 minutes le matin.

10 minutes le soir.

AGENTS :

L. RONDON & Co L^{rs}

18, Bd Dong-Khanh, Hanoi

FUMEZ LE JOB
OU NE FUMEZ PAS

Le paquet vert 0\$06

TÌM THẤY CỦA

Người ta sống ở đời không gì sung sướng bằng được khỏe mạnh luôn, người đang có bệnh, hoặc thân thể yếu đuối, được thuốc hay, khỏi bệnh, thấy khỏe mạnh, tức cũng như là đã mất của mà lại tìm thấy, sự sung sướng kể sao cho xiết; tiền của dễ tìm, thuốc hay khó kiếm, dùng thuốc không phải đường, không những là không khỏi bệnh mà lại còn hại cho thân thể nữa. Bởi vậy, bản hiệu chế ra thứ rượu « **Cáp-Kê-Hô-Cốt** » là một thứ rượu thuốc của bản hiệu đã từng nghiên cứu trong hơn 20 năm chuyên dùng **cao hồ-cốt, cáp-kê, xương bìm-bịp, sâm, nhung, kỷ, quế** thượng hảo hạng chế ra, hết kỳ nam, phụ, lão, âu, ai đã dùng qua, cũng công nhận rằng thứ rượu này rất là kinh nghiệm. Nhà Đoàn đã khám nghiệm thứ rượu này dùng về sinh, ngày 1 Mars 1935 đã cho phép bản hiệu chế tạo ra để bán. Thứ rượu « **Cáp-Kê-Hô-Cốt** » này chuyên trị các bệnh : Đản ông, đản bà, trùng phong, mề mồm, bản thân bất lợi, đau lưng, đau xương, đau bụng, đau bụng kinh niên, đau tức, đau xuyên ra sau lưng, sưng vai, phong tê, thủ thấp. Đản ông : liệt dương, phát thán, tinh khí bất cố. Đản bà : sần đản bà, còn gái : Kinh nguyệt bất điều, khí hư, huyết hư, sinh ra xanh xao gầy yếu, gần đến ngày kinh hay đau bụng, chóng mặt : dùng thứ rượu này thì được béo tốt khỏe mạnh, đản ông thì trắng dương cương khí, đản bà thì kinh điều, điều, huyết tốt, thai sinh giỏi, đản bà mới đẻ uống một chén, thì đổi máu xấu sinh máu tốt, trông thấy đỏ đangay thái rất là thần hiệu, các quý khách ai có dùng qua mới biết, bản hiệu không dám nói sai.

Giá bán mỗi chai lớn 01.80 là 1\$80 — Chai nhỏ

01.40 là 1\$00 — Chai nhỏ 01.20 là 0\$50.

Sáng một chén, tối một chén, kiêng rượu đồ 2 giờ sẽ nóng và kiêng củ cải rau cải.

QUẢNG-ĐÔNG-TỈNH BẢO-ĐA-HOAN kính cáo

« Bật cứ các bạn xa gần, ai đã có lòng chịu cố tới thứ rượu « **Cáp-Kê-Hô-Cốt** » của bản hiệu viết giấy đến bản hiệu chính Bảo-Tâm-Chai 13 rue principale Đại cầu và B. Thuận-Thứ 5 rue du Sacre à Hanoi tiền phí tiền gửi rượu bản hiệu xin chịu một nửa, còn quý khách chịu một nửa »

TIỆM CHÍNH : Bảo-Đa-Hoan, Quảng-Đông tỉnh.

Tổng-Đại-lý : Bảo-Tâm-Chai, 13 phố Chính Đạp-cầu, (13 rue principale).

CÁC CHI-ĐIỂM : Bảo Nhuận Than, số nhà 5 phố, hàng Đường Hanoi. **Haiphong :**

Lâm Sâm Kỳ nhà số 1 phố hàng Cháo (1 rue Formose). Mỹ Chân Tường, nhà số 83 phố

hàng Cốt (88 rue Maréchal Pétain). Khang An, nhà số 50 phố Tám gian (50 avenue de

Belgique). **Namđinh :** Hạnh Mậu nhà số 215 phố Khách (215 rue Maréchal Foch) **Son-**

tây : Ich Sinh Đường, phố Cửa Tả. **Bắc-ninh :** Gia Hưng Đường, ngõ rạp hát phố

Tiền an. Hoàng họa y viện, nhà số 200 phố Tiền an. Đầu Hoa y quán nhà số 67 phố

Ninh xá. **Thaibinh :** Madame Phan Lũng, n. 9 Phố Nguyễn duy Hân **Phulau-**

thuong : Vĩnh Đồng Thái **Thaiguyen :** Vĩnh Hòa, phố Chợ.

Bản hiệu lại mới mua được 9 bộ **xương hổ**, 2 bộ **xương sơn-dương**, 1 bộ

ương gấu, nấu thành hơn 600 lượng cao, bán lại tổng Đại-lý của bản hiệu tại

phố Chính Đạp-cầu, số nhà 13, giá bán mỗi lượng là 4\$00. Xin mời các quý

khách chiêu cố mua giúp cho, bản hiệu xin cam đoan rằng cao thật, nếu các

quý khách dùng không được công hiệu gửi trả lại, bản hiệu xin trả lại tiền.

BẢO-ĐA-HOAN CHỦ-NHÂN KINH-CÁO

ĐỘC GIẢ HAY CỎI CHUỖN

NHỮNG THỨ THUỐC NHÂM TRI BÌNH PHONG-TÍNH NƠI
TRÊN TRỜI DƯỚI ĐẤT MÀ KHÔNG CÔNG HIỆU GÌ HIẾT

Vậy ai đã lỡ dùng rồi mà chưa chắc là rút tuyệt nọc
Nghĩa là trước kia đã có đau bình phong tính, như : Lậu, Tiêm-la,
Cốt-khi, Hột-xoài, Giang-mai... v. v. dùng đủ thứ thuốc đến nay chưa
chắc là rút tuyệt nọc, trong mình còn nhứt mồi, tiền tiền bỏn uất, nếu
để lâu sanh ra tê bại và nhiều chứng bệnh rất ghê gớm, mau dùng thuốc

Sưu-độc bá-ứng hoàn

hiệu **ÔNG TIỀN** trong ít ngày sẽ thấy trong mình được nhẹ nhàng
nước tiểu có giấy có nhớt, hoặc đục như nước gạo... đó là nọc độc hay
còn ẩn trong mình bị thuốc tống lòi ra, phải rằng dùng cho thương sẽ
hết rút.

Bệnh đản bà

Có nhiều người bị gốc độc bình phong-tính của đản ông sang qua,
nay đau mai mạnh huyết trắng ra đầm đìa, lộn mủ lộn máu, hồi tanh
khô chịu, lấm tương là đau Tử-cung là Bạch-dải, dùng thuốc hết tiền
mà bệnh vẫn còn mang đến nỗi phải thiệt mạng, vậy phải dùng thuốc

Sưu-độc bá-ứng hoàn

hiệu **ÔNG TIỀN** mới hết được.

Bệnh con nít

Bị gốc độc của cha mẹ di truyền, may còn sống sót được mình mẩy
ghê chốc, u nhọt lở loét cùng mình mau dùng thuốc **SUU-ĐỘC BÁ-ỨNG HOÀN** hiệu **ÔNG TIỀN** hết sức công hiệu. Chúng tôi dám nói
quả quyết và làm cam đoan ngoài thuốc **SUU-ĐỘC BÁ-ỨNG HOÀN**
hiệu **ÔNG TIỀN** ra chưa chắc có thứ thuốc nào trị được tận gốc,
tuyệt nọc các chứng bệnh phong-tính.

ĐẠI CỤC ÔNG TIỀN DƯ'OC PHÒNG

68 RUE DU PAPIER — TÉL. 188, HANOI

SUCCURSALES :

HANOI a) 38 Phố Huế — b) 57 Hàng Lọng — HAIPHONG 79 P. Doumer — BẮC-NINH

Rue Tiền An — HÀ-ĐÔNG 19 Hà Văn — BẮC-GIANG Avenue de la Gare ĐÁP-CẦU

Rue principale — NAMDINH 77 Maréchal Foch — YÊN-BÁY Avenue de la Gare

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

XỔ SỐ HOÀN VỐN CHO PHIẾU TIẾT KIỆM mở vào ngày 28 MAI 1936

Chủ tọa : Ông Bruno, Dự kiến : Các ông Ly Cu, Trình đình Thanh

Cách thức số 2 — Bộ số 144 đã xổ trúng		
7487	Ông Nguyễn xuân Văn giáo học ở Phan lý châu Phanri.	1.000\$00
13139	Bà Đỗ Hưng, 51 đường Brodeurs ở Thanh hóa.	1.000\$00
12060	Cô Lê thị Tót, con bà Trần thị Hai ở Lợi bình nhân Tân an	500\$00
6094	Ông Ponce vãng Sao, 26 Phố Hàng Ngang Hanoi.	50\$00
Cách thức số 3 — Bộ số 323 đã xổ trúng		
2802	Ông Hoàng thúc Soách, 55 đường Auvergne Vinh.	250\$00
Xổ số chia tiền lợi — Số tiền chia là : 290\$50		
Phiếu trúng ra là phiếu 500\$00 không đóng tiền tháng, nên 2		
phiếu sau đây, được hưởng số tiền lợi đã nói trên :		
462	Ông Đặng đình Chương thơ ký số Thương chính Mai ne được.	145\$25
464	Cô Jeanne Didier, số 3, đường Général Rafflenel (Hàng Chuối) Hanoi	145\$25
Cách thức số 5 — Xổ số hoàn vốn gấp bội		
25651	Phiếu đóng tiền trả quá một tháng, nên không được hưởng	
quyền lợi về cuộc xổ số này.		
Cách thức số 5 — Hoàn nguyên vốn — Bộ số 628		
21210	Ông Pierre Chaillo ở Phố Pavie Cao Bằng.	1.000\$00
5423A	— Đặng đình Khanh Trường học Faifao.	500\$00
(04)111	— Nguyễn Lưu Giác, Hương chủ ở Mỹ phong Mytho	500\$00
456A	— Nh m văn Tài buôn bán ở Bạch đạo Cholen.	200\$00
78.6A	— Huỳnh văn Linh, buôn bán ở Mỹ n lũng Cai tau thương.	200\$00
33721	— Nguyễn n. qe Thọ ở Bạch giá.	200\$00
17958A	Phiếu này đóng tiền trả quá một tháng, nên không được hưởng	
quyền lợi về cuộc xổ số trên đây.		
Cách thức số 5 — Xổ số miễn góp — Bộ số 514 xổ trúng		
	Giá bán lại	VỐN PHIẾU
28941	Bà Phạm thị Lai, 69 Phố Testard ở Saigon. 512\$00	1.000\$00
10749	Ông Il yuh phuoc Lâm, Cadastre Hong ngo. 536.00	1.000\$00
1 806A	— Đặng văn Sĩ, số 2 Phố Cordonnier Haiduong. 108.00	200\$00
Xổ số phụ thêm — Trả tiền lợi cho phiếu số 5		
2.780	Ông Dương văn Hiền, 72 đường Paul Blanchy Saigon.	1.000\$00

Số tiền hoàn vốn gấp bội cho phiếu số 5 về tháng Juin là 5.000\$00
và mở vào ngày thứ hai 29 Juin tại hội quán Saigon.

Imprimerie Tân-Dân, Hanoi

IDEO

Về phần nhà Máy thời có đủ các khí-cụ để in hầu
ngài các thư giấy má, sổ sách về
buôn bán, hoặc in việc tr. Xin
ngài đến thương lượng cùng
chúng tôi.

Về phần nhà bán Sách thời sẵn lòng để ngài biết
những sách mới x.ất-bán. Xin
ngài cứ hỏi bán kê các sách mới.

Về phần nhà bán Giấy-Bút thời có đủ các thứ
cần dùng về bàn giấy, kẻ ra
nhiều nhất ở xứ Đông-Pháp;
hơn ba nghìn thứ, hàng tốt,
giá phải chăng.

VIÊN-ĐÔNG-ẤN-ĐƯỜNG

Bán đủ các thứ sách vở giấy bút.

HAIPHONG — 28, Rue Paul-Bert — HANOI

Le Gérant : Nguyễn-trường-Tam